

DUYEN ANH



TÊN MỘT
LỐI HÓA
QUÊ HƯƠNG

THIÊN
HƯƠNG



Thông tin Ebook:

Tên Một Loài Hoa Quê Hương

Tác giả: Duyên Anh Vũ Mộng Long,

Bìa: Duy Thanh,

Thiên Hương xuất bản lần thứ nhất,

(Đánh máy: Lê Thy)

Ebook: Cuibap

Nguồn: duyenanhvumonglong.wordpress.com

Chương 1

Tôi dừng lại. Căn nhà không giống căn nhà nàng đã tả trong thư viết cho tôi. Nó nhỏ nhắn, dễ thương như căn nhà mơ ước của đôi vợ chồng nghèo mới cưới nhau. Giàn hoa giấy rợp màu vàng. Tôi tưởng chừng hoa đã chinh phục lá. Giá có một người con gái thật đẹp ngồi chờ nhật hoa. Thì nên thơ biết mấy. Văn minh vật chất mỗi ngày mỗi đẩy mình xa dần thiên nhiên. Bất chợt, hôm nào đó, gặp một vật nặng nhẩy múa trên bờ cỏ ven đường, lòng mình sẽ chùng xuống. Bồi hồi, thương tiếc. Một nỗi tiếc thương không rõ tên tuổi.

Tôi đang đứng ở đây, nơi nhiều gió lắm mây. Mây lặng lơ trôi và gió rì rào thổi. Thỉnh thoảng, gió bắt hoa rụng. Và, vắng đưa tới, từ xa, tiếng hót của một loài chim. Tôi muốn ví tôi cơ hồ một kẻ đi tìm chân trời. Nguyễn Tuân, chẳng hạn. «Thiếu chân trời còn hại cho cơ thể hơn là thiếu chất i-ốt, chất muối, chất đường.» Đã lâu rồi, tôi thêm những chất đó. Làm thư ký toà soạn một nhật báo, mấy năm liền, tôi sống chả khác gì con giun, con dế. Nếu đừng có những bức thư nàng gửi, có lẽ, tôi sẽ không bao giờ biết, ngoài Sài-gòn, cảnh tượng êm ả thế này.

Tôi đâm ra rụt rè. Tự trách mình nông nổi, dễ tin. Độc giả ưa đùa bỡn nhà báo lắm. Bạn tôi đã từng nhận được thư mời lên Đà Lạt. Nhân dịp thăm thành phố thơ mộng này, anh ta ghé địa chỉ của nữ độc giả thân mến. Đó là hiệu bán quan tài. Và không đời nào có thiếu nữ yêu văn chương của bạn tôi. Trường hợp của tôi lạ vô cùng. Nàng viết thư đề rõ tên tôi ngoài phong bì. Rất hiếm hoi là những bức thư gửi về người thư ký toà soạn. Độc giả thường viết cho các nhà văn, những người phụ trách mục thơ, giải đáp thắc mắc, tâm tình. Thư ký toà soạn, với độc giả, bị quên lãng. Bởi vậy, nhận được thư của nàng, tôi mừng rỡ. Thư toàn nói chuyện buồn, nhờ tôi gỡ rối tơ lòng. Tôi bèn chuyển sang mục «giải đáp tâm tình» Đọc xong, nàng trách móc tôi đủ điều, bắt tôi viết thư riêng tạ lỗi. Tôi đã viết thư riêng. Và cuộc phiêu lưu bắt đầu.

– Thưa ông, muốn hỏi ai ạ ?

Tôi giật mình. Người đàn bà đứng sau lưng tôi lúc nào tôi chẳng hay.

– Xin lỗi bà, đây có phải nhà cô Tường Vi ?

Người đàn bà mỉm cười :

– Vâng, nhà Tường Vi. Chắc ông quen biết em Vi ?

Tôi khẽ gật đầu :

– Cô Tường Vi mời tôi tới nghe cô dạo một bản nhạc hay nhất của Beethoven.

Người đàn bà hơi nheo mắt.

– Bằng dương cầm ?

– Vâng, bằng dương cầm.

– Con bé nhảm quá. Nó hẹn ông rồi bỏ đi chơi biệt. Xin ông cảm phiền nhé ! Bữa khác mời ông ghé nhà. Cả đêm qua, Tường Vi tập đàn. Nó bảo tập cho một người nghe. Thế mà người ấy đến, nó lại lỡ hẹn.

– Vậy tôi về, chờ dịp khác. Nhờ bà nói giùm với Tường Vi rằng tôi đã tới. Căn nhà thơ mộng và giàn hoa xinh quá thế.

Người đàn bà chớp mắt mau. Có vẻ gì gian dối trong đôi mắt bà ta. Tôi vội nói:

– Thưa bà, tôi đã có vợ con...

Người đàn bà đưa tay vuốt tóc mai:

– Tôi hiểu, thưa ông. Xin ông hứa với tôi đừng nói gì cả nếu ông gặp Tường Vi.

Người đàn bà rơm rớm nước mắt :

– Tường Vi khổ lắm. Nó muốn níu kéo ông để được tin tưởng cuộc đời.

Tôi hơi ngạc nhiên. Có một điều gì bí ẩn trong căn nhà này. Bên ngoài là im lặng nên thơ. Là hoa. Là lá. Là nắng. Là gió. Là chim hót. Là mây trôi. Nhưng bên trong ? Tôi chưa biết. Chỉ thoáng thấy một nỗi niềm vừa u ẩn vừa gian dối ở đôi mắt người đàn bà. Tôi móc bao thuốc, rút một điếu, bật diêm. Gió thổi mạnh làm tắt que diêm thứ nhất. Tôi bước thêm vài bước để có thể dựa lưng vào cánh cửa sắt. Điếu thuốc đã mỗi được. Tôi hít một hơi đầy, nhả khói và buông một câu tàn nhẫn.

– Trò chơi giải trí của cô Tường Vi là sự trở về bến lữ của tôi phải không, thưa bà ?

Người đàn bà lắc đầu uể oải:

– Ông chớ nên nghĩ thế. Ông có hiểu rằng một người con gái ao ước gặp ông mà không dám gặp ? Nếu đó là trò chơi thì tôi tưởng là trò chơi đau thương. Và ông đâu thiệt thòi.

Tôi vắt điếu thuốc lá đi:

– Khi tôi về chừng vài chục thước, sẽ có những giọng cười chế giễu tôi.

Người đàn bà nhặt điếu thuốc lá, trịnh trọng đưa cho tôi:

– Ông mời điếu thuốc khác bằng lửa của điếu thuốc này kẻo gió thổi khó bật diêm. Xin ông đừng giận dữ. Tôi nghiệp. Không ai dám chế giễu ông. Vì, chính ông sẽ đem hạnh phúc đến căn nhà lạnh lẽo, bất hạnh này. Tôi xin ông một điều.

Tôi lạnh lùng :

– Bà nói đi !

Người đàn bà nhỏ nhẹ :

– Ông thật lòng thương hại Tường Vi chứ ?

– Thư cô ấy viết thương cảm vô cùng.

– Tường Vi còn đáng thương hại hơn nếu ông gặp nó. Nhưng nếu ông để nó hiểu ông thương nó với lòng thương hại, tôi sợ nó sẽ khổ sở tột độ. Và nó dám tự vẫn.

Tôi hơi rùng mình. Tưởng chừng sắp gặp một nhân vật như những nhân vật quái đản «Gia đình Adams» trên vô tuyến truyền hình của quân đội Mỹ.

– Tôi không ngờ.

Người đàn bà hỏi :

– Ông ngờ gì ?

Tôi đáp :

– Tôi không ngờ cuộc phiêu lưu của tôi nguy hiểm thế !

Người đàn bà nói :

– Giúp một người tin tưởng cuộc sống để sống, ông cho là phiêu lưu ư?

Tôi cười nhạt :

– Bởi vì tôi không được phép thương hại người đó. Tôi phải làm người đó tin rằng tôi yêu họ. Và, như vậy, tôi đã phiêu lưu. Ít ra, tôi đã khởi mốc phiêu lưu từ hạnh phúc gia đình tôi.

Người đàn bà hất một bông hoa giấy rớt xuống đầu :

– Ông Hoài đắn đo quá. Tôi cứ ngỡ người nghệ sĩ coi tất cả như mây trôi. Mọi sự đều là phù du.

Tôi tròn xoe mắt :

– Bà biết tên tôi ?

Người đàn bà, mãi tới lúc này, khẽ nhếch mép cười :

– Những gì Tường Vi biết về ông, tôi đều biết. Chúng tôi chỉ có hai chị em sống với nhau. Tôi vừa làm chị vừa làm mẹ Tường Vi. Ông Hoài, ông sẽ hiểu tại sao Tường Vi chọn ông làm tay cầm để nó vịn mà bước qua con sông khốn khó của cuộc đời.

Tôi sững sờ giây lát. Rồi hỏi một câu ngớ ngẩn :

– Quả thật Tường Vi chưa tập xong bài nhạc hay nhất của Beethoven ?

Người đàn bà ngược mắt nhìn lên giàn hoa giấy :

– Luôn luôn Tường Vi bỏ dở dang những bài nhạc hay.

– Cô ấy lười hay lập dị ?

– Ông Hoài, nếu ông gặp Tường Vi, ông sẽ thương nó thay vì mĩa mai nó.

– Tôi không có ý mĩa mai. Thường những nhà nghệ sĩ bỏ dở dang tác phẩm của mình cho đến khi chết vẫn còn dang dở đều, hoặc là thuở còn sống, họ lười biếng hay lập dị hay bí để tài, cạn dòng văn, khô ý thơ nên bỏ dở, ra cái điều « inachevé » ! Người đời sau ưa thêu dệt huyền thoại « inachevé » của người đời xưa. Và, thưa bà...

– Thanh, Tường Thanh. Tôi chưa đeo nhẫn cưới, ông Hoài ạ !

– Xin lỗi cô Tường Thanh. Thưa cô, nghệ sĩ bây giờ rất ưa bỏ dở tác phẩm.

– Tường Vi không phải là nghệ sĩ.

Đôi mắt người đàn bà, không, người con gái – Tường Thanh đó – long lanh. Tôi cố liên tưởng Tường Vi qua Tường Thanh. Nhưng không dám. Có những nỗi u ẩn làm người ta trở thành đàn bà một cách tàn nhẫn. Và rồi, người đàn bà ấy, thức giấc mỗi nửa khuya, tìm lại kỷ niệm thời con gái của mình bằng mộng mị. Đau khổ nhất trên đời là những người mất xuân hồng. Và đàn bà thì càng đau khổ hơn.

Căn nhà, bên ngoài rất thơ mộng, bên trong, tôi vừa khám phá, chứa đầy nỗi buồn. Tường Thanh chính là người đàn bà không có thời con gái. Nụ cười gượng gạo. Khuôn mặt nàng đã thấy rõ dấu hiệu của lão thì. Bàn tay nàng nhăn nheo và những ngón tay khô đét cơ hồ cành cây cuối thu. Tôi thích thương hại vợ và điều khiến tôi dễ động lòng thương là ngồi trước một người con gái thiếu nhan sắc hay có tật nguyền. Khổ nỗi, những người con gái thiếu nhan sắc lại thường tỏ ra mình thừa nhan sắc. Họ ăn mặc sang trọng hoặc diêm dúa. Họ điểm trang cầu kỳ hoặc lộ bịch. Như thế, họ chỉ làm nổi bật sự thiếu nhan sắc và quê kệch. Tôi thương hại họ vì họ biết mình xấu phải tự tạo vẻ đẹp. Thương đế thật ác. Tại sao Thương đế không bắt đàn ông gánh chịu nỗi buồn nhan sắc cho đàn bà ? Đàn bà thì phải đẹp. Thi sĩ độ lượng hơn Thương đế. Thi sĩ luôn luôn và chỉ tạo ra người đẹp phái nữ « Nàng là con gái trời cho đẹp, Tuổi mới mười lăm đã đẹp rồi » .

Tường Thanh không thiếu nhan sắc. Tôi biết chắc, nàng đã thiếu tình yêu. Nàng là cây chết, thứ cây mọc lên để chẳng bao giờ biết mặt trời. Con người không có tình yêu như dòng sông không có nước xuôi ngược. Tôi biết có những dòng sông phải tự tìm một nơi nước rút để khô cạn. Như thế, gió lớn mây vẫn chẳng sóng to. Và, con thuyền nhỏ, con thuyền yêu dấu của dòng sông, không khi nào bị vùi dập. Dòng sông mất cho con thuyền còn. Một tình yêu chết cho tình yêu khác sống. Một cây chết cho một cây xanh tươi. Tự nhiên, tôi quý trọng Tường Thanh. Và không dám nghĩ là mình đã thương hại nàng.

– Cô Thanh.

– Dạ.

– Tôi không tò mò và cô có quyền từ chối nếu không thích trả lời những câu hỏi của tôi.

– Ông Hoài đến đây là quý rồi. Ông có biết ông đem hy vọng cho em gái tôi không ?

– Không đâu. Tôi tưởng tôi là kẻ lãng du, thích rong chơi.

– Trên cả nỗi buồn.

– Có thể.

– Ông đừng giả vờ. Tôi hiểu ông là người tự trọng. Ông thương yêu vợ con ông. Tình thương còn lại, ông dành cho những kẻ xấu số trong cuộc đời. Tôi đã đọc nhiều sách của ông. Tại sao ông thích viết về những kẻ hẩm hiu trong xã hội, ông Hoài ?

– Bởi vì xuất xứ đời tôi là đứa trẻ hẩm hiu.

– Tôi mới đọc một bài báo của ông. Bài ấy cảm động lắm. Bây giờ, thí dụ chúng ta chơi một trò chơi thơ ấu, chị em tôi đóng vai của ông ngày xưa, ông có nhớ bắt nạt không ?

– Không. Nhưng mà...

– Nhưng mà sao ?

– Tôi đứng ở cửa nhà cô làm kẻ hỏi địa chỉ hay làm người khách quý ?

Tường Thanh có vẻ bối rối. Nàng với tay ngắt một chiếc lá. Vò nát. Ném xuống chân.

– Con bé hư quá !

Tôi nhìn Tường Thanh một cách ranh mãnh. Người con gái chớp mắt mau. Vẻ bối rối ngập ú ở đuôi con mắt nàng. Tường Thanh lúc này, chẳng khác gì con chim khuyển đang hót

bị đưa trẻ con đến phá đám. Tôi rất dễ xúc động. Tâm hồn tôi vốn là thứ tơ trời. Con chim khuyên lo sợ cũng đủ làm tơ trời trong hồn tôi đứt khúc. Tôi vươn tay, ngắt một chiếc lá :

– Cô bé sung sướng thật.

Tường Thanh sửng sốt:

– Ông Hoài nói ai sung sướng ?

Tôi đưa chiếc lá gần miệng, thổi nhẹ :

– Tường Vi.

– Tường Vi mà sung sướng ?

– Cô bé hồn nhiên, vô tư và, nhất là, dễ... quên.

– Ông không muốn mĩa mai chứ, ông Hoài ?

– Tôi nói thật.

Tường Thanh nhún vai. Cái nhún vai chán chường :

– Có lẽ, nó sung sướng thật.

Tôi cố tảng lờ để nàng quên chuyện mời tôi vào nhà. Nhưng Tường Thanh đã lùi lại vài bước, hơi cúi mình, hất tay điệu bộ :

– Nếu ông Hoài ngại mỗi chân, xin mời ông vô.

Nàng đi trước, móc từ trong xách ra chùm chìa khóa. Ổ khóa lách cách. Và một cánh cửa hé mở. Tôi đành theo Tường Thanh. Căn nhà, bên trong, tôi đoán đúng, chứa ẩn một nỗi buồn. Tôi chưa biết nỗi buồn ấy ra sao. Chỉ cảm giác ớn lạnh. Như thể lâu rồi, căn nhà thiếu khói hương. Tôi tự ý ngồi xuống chiếc ghế sa lông sờn rách,

– Ông Hoài đã tin rằng Tường Vi quên hẹn ông chưa ?

– Tôi tin.

– Ông có trách em không ?

– Rất nhẹ.

– Ông dùng nước trà nhé !

– Cám ơn cô Thanh, cô để tôi ngồi hút thuốc.

Nàng đã ngồi xuống ghế đối diện tôi. Và nói trước câu tôi định hỏi :

– Nhà vắng lắm, ông Hoài ạ ! Hai chị em tôi đã sống với nhau ở đây, từ khi...

Nàng ngừng vội. Tôi hỏi :

– Từ khi nào ?

– Từ mấy năm nay.

– Còn hai cụ ?

– Thầy me tôi mất lâu rồi. Chị em tôi sống với nhau. Em Vi đã nói cho ông Hoài biết rồi chứ ?

– Cô bé quên chi tiết này.

– Chúng tôi không quen biết một người đàn ông xa lạ nào.

– Trừ tôi ?

– Vâng, trừ ông. Tường Vi quả quyết với tôi là ông sẽ tạo cho căn nhà đơn lạnh của chúng tôi một chút hương khói.

– Hương khói thuốc lá.

– Cũng được, miễn là có khói hương.

– Rồi sao nữa ?

– Tôi còn phải thưa chuyện ông Hoài nhiều.

Tự nhiên, khói thuốc len vào mắt tôi. Cay buốt. Người con gái ngồi trước mặt tôi đã tình nguyện quên mùa xuân của đời mình cho mùa xuân của người khác. Tôi tưởng chỉ gặp nàng trong tiểu thuyết. Nhưng nàng đang ở đây, đang làm tôi xúc động.

– Ông Hoài...

– Dạ.

– Ông có em gái không ?

– Không.

– Nếu ông có em gái, em gái ông cần sống trong sự che chở của ông mãi đời, ông cưới vợ không ?

– Tôi chưa biết nghĩ sao, vì tôi không có em gái.

Tường Thanh thở dài :

– Ông Hoài, dường như, ông giàu tưởng tượng lắm ?

Tôi cười gượng :

– Trong tiểu thuyết đấy.

Tường Thanh nhìn tôi không chớp mắt:

– Viết tiểu thuyết khó không, ông Hoài?

Tôi nói:

– Cô có thể viết được. Cô biết tại sao chưa ?

Tường Thanh lắc đầu :

– Làm sao tôi biết ?

Tôi nhả khói thuốc lên trần nhà :

– Cô giỏi tưởng tượng. Ai tưởng tượng giỏi, nói chuyện tưởng tượng mà khiến người nghe tin đó là sự thật, người đó sẽ viết nổi tiểu thuyết. Viết rất hay.

Tường Thanh hơi nhăn mặt.

Giọng nàng buồn thảm pha lẫn giận hờn:

– Ông Hoài nghi tôi tưởng tượng ra một Tường Vi để đùa bỡn ông chăng?

Tôi dập diếu thuốc lá cháy đang dở dưới gót giày :

– Cô Thanh nói: chúng ta còn nói với nhau nhiều chuyện. Tôi sẽ chịu khó tới đây và hy vọng được trở thành một nhân vật của Bồ Tùng Linh.

Nàng vâng vâng nấp áo. Tôi đứng dậy :

– Bây giờ, tôi xin phép cô Thanh về tòa báo. Cám ơn cô đã cho nghỉ chân một lát.

Nàng tiễn tôi ra tận cửa. Đi một quãng xa, ngoái lại, tôi còn thấy người con gái lơ đãng đứng nhìn theo tôi. Người con gái mặc áo tím. Người con gái mang một niềm bí ẩn. Chẳng hiểu có phải nàng đã viết thư dụ tôi tới? Chẳng hiểu căn nhà tôi vừa đặt chân vào có phải căn nhà liêu trai ? Tôi gơ tay vẫy. Nàng vẫy theo. Chừng tôi rẽ qua lối khác, bóng nàng mất biến. Tôi tự nhủ, mình sẽ còn gặp nàng. Nhiều lần.

Chương 2

Anh Hoài kính mến,

Em đã thấy anh rồi. Em đâu có quên hẹn. Cũng không phải tại chưa tập xong một bản nhạc hay nhất của Beethoven. Em thấy anh từ lúc anh đứng nói chuyện với chị Thanh ở dưới giàn hoa giấy. Rồi anh vào nhà. Và em mất anh. Chị Thanh kể cho em nghe về anh nhưng chị đã không kể cho em nghe giọng nói của anh. Ước gì có cái máy ghi âm nhỏ, anh Hoài nhỉ ? Thì bây giờ em đã được nằm nghe giọng anh nói. Anh đừng hỏi vì sao không thất hẹn mà em để anh về với nỗi ngờ vực. Điều đau khổ nhất đối với em là hẹn anh mà không dám gặp anh. Em ngồi trên gác. Tâm hồn nao nao. Em cố tưởng tượng em là chị Thanh. Nhưng, anh Hoài ơi, dù rất thèm làm nhân vật con nít trong cổ tích, em đã chỉ còn biết ứa nước mắt. Ước ao chưa một lần đến với em. Trừ anh. Khốn khổ biết mấy.

Anh đến. Anh đến như một nỗi ước ao duy nhất. Song em không dám đón chào nỗi ước ao của đời em. Anh Hoài, anh nghĩ gì về em, về một người mỗi mòn trông đợi niềm ước ao và nín thở, xòe tay cho niềm ao ước một đời người vượt mất. Một đời người. Anh Hoài thân quý, em nói vậy vì biết chả bao giờ anh đến với em nữa. Đến để trở về với lòng ngờ vực, trở về cứ tưởng mình bị gạt găm thì đến thêm làm gì, anh nhỉ ? Con đường anh về chẳng biết nắng có nhảy múa không. Riêng bầu trời trong mắt em, khi anh về, bỗng vụt xám. Rồi muôn vàn vì sao thấp sáng. Và cỏ vì sao tím đơn độc một góc thiên đường đã nhỏ nước mắt thương em. Anh hiểu bởi đâu vì sao ấy thương em chứ ? Nàng cũng sầu thảm như em. Nàng là tiên đấy. Bà tiên sầu muộn khóc bằng lệ tím. Bà tiên hẳn đã trông đợi niềm ước ao như em...

Như thường lệ, Tường Vi viết thư trên giấy học trò. Lá thư mới nhất của nàng gửi cho tôi chỉ tới đó. Không ký tên. Chắc chắn, nước mắt nàng đã nhỏ giọt xuống thư. Lá thư nhòe nhoẹt, dang dở. Tôi gấp lá thư lại. Cuộc đời viết lách của tôi chưa có gì ly kỳ. Vài cuốn tiểu-thuyết-phôi-ơ-tông mà tự điển giải nghĩa là truyện nhằm nhí, có đáng làm ai chú ý tới nước treu chọc mình một cách nồng nhiệt thế. Tôi chỉ là anh thư ký tòa soạn một nhật báo ít độc giả nhất nước. Văn tài tôi chẳng đáng để bị đổ ky, ganh ghét. Tôi đã đến nhà Tường Vi. Mới gặp chị nàng. Nếu tôi vào trông đùa nghịch, Tường Thanh đã đùa nghịch tôi. Nhưng Tường Thanh...

Tôi chợt thấy một điều gì thật xót xa. Nếu Tường Thanh không dám nhận mình là Tường Vi, có lẽ, tôi sẽ thương nàng lắm. Nàng ngỡ mình đã qua thời xuân sắc, ngỡ mình lỡ thì, xấu xí nên đành nói dối tôi. Đó là giả thuyết. Tôi rất ghét lý luận. Suốt đời tôi, tôi sẽ bị gạt găm thua thiệt, oan ức vì không ưa lý luận. Người không ưa lý luận là người cả tin. Tôi thích dễ tin mọi người để được mọi người tin mình. Và tôi không tin Tường Thanh gạt găm tôi. Tôi đã có vợ con. Chẳng thiếu nữ nào đại đột gạt găm tôi, trừ khi, tôi gạt găm họ.

Hắn trong căn nhà nhỏ bé ở miệt ngoại ô Sài Gòn phải chứa đựng một niềm u ẩn. Hay, ít ra, một người u ẩn. Niềm u ẩn hay con người u ẩn đó, không tin cậy vào cuộc đời mà chỉ tin cậy vào một người viết văn chưa có tác phẩm. Văn chương, vốn được những người tạo ra nó kiêu hãnh nói rằng để làm đẹp cho cuộc đời, cho quê hương, cho con người. Văn chương của tôi, dù còn tối tăm, song nếu đủ khả năng làm vui một người, làm cho một người hy vọng sống, tôi đã hãnh diện. Bất kể người cậy nhờ tôi ra sao.

Tôi sẽ là tay vịn của chiếc cầu ọp ẹp cho một người con gái bước qua dòng sông khốn khổ của cuộc đời. Tường Thanh nói thế. Căn nhà nàng lạnh lẽo. Nàng mong tôi phà khói hương cho căn nhà có hương khói ấm cúng. Ở đây cần một người đàn ông chăng? Sao lại chọn tôi, một người đàn ông đã định cư đời mình ở tâm hồn một người đàn bà và đã làm người đàn bà ấy đau khổ, tuyệt vọng? Chọn tôi và bắt tôi chấp thuận điều kiện. Tường Thanh có vẻ tin ở câu «văn là người». Nàng nghĩ rằng tôi đã gửi tình thương của tôi cho những nhân vật con nít mồ côi sống lây lất bên lề xã hội thì tôi sẽ thương hại em gái nàng. Tường Vi, nếu có thật, chưa phải là kẻ hãm hiu. Nàng còn chị. Còn căn nhà. Còn cây dương cầm. Còn đời con gái của nàng. Nhất là còn giàn hoa giấy trước cửa để chim khuyen mỗi cánh ghé đậu hót vui. Và còn giấy bút để viết cho tôi.

Tường Vi, một loài hoa của anh, một loài hoa chẳng bao giờ anh thấy cắm ở bình, bày ở chỗ sang trọng. Anh lớn lên ở những đô thị thiếu chân trời, vắng thiên nhiên. Anh chưa hề biết hương sắc của tường vi nhưng anh yêu tên loài hoa em mang tên nó. Anh yêu bờ tường vi của Hoàng Quý. Loài hoa quê hương ấy đã làm chứng cho một cuộc tình tan vỡ, buồn tẻ. Lãng mạn và cao quý. «Đôi ta thường đứng bên bờ tường vi, em có nói rằng sẽ chờ đợi tôi». Người em bên kia bờ tường vi không đợi nổi người anh bên đây bờ tường vi. Đường xa dài hun hút. Xuân thì trôi vùn vụt. Khi người tình chợt nhớ lời hẹn cũ, quay gót viễn du. Chỉ thấy xác pháo đỏ tan tác trên con ngõ nhà mình. «Nay bông hoa bên thềm đã úa rồi...» Người tình xưa bỏ làng ra đi trở thành nghệ sĩ ngàn năm thương «Cô láng giềng» nhỏ bé ngày nào. Tường Vi, một loài hoa của anh, một loài hoa chỉ nở trên quê hương anh! Em mới là hoa đẹp nhất, lãng mạn nhất, cao quý nhất. Bởi em đã biết nhỏ lệ nhìn cuộc tình tan vỡ. Tường Vi, anh chưa thấy em nhưng tưởng chừng đã thương em như thương hoa tường vi. Anh không trách em, không thí dụ, không giả thuyết nữa... Anh sẽ tới để em nắm gọn niềm ước ao của em.

Tôi vuốt lá thư, trịnh trọng bỏ vào ví, cạnh thẻ căn cước, cạnh luôn cả giấy hoãn dịch hộ mạng của tôi. Chưa lần nào tôi quý thư của độc giả như lần này.

Những thư trước của Tường Vi, tôi đều xếp vào hồ sơ riêng. Mỗi ngày tôi nhận được cả chục bức thư. Toàn thư nhận mình «à độc giả trung thành của quý báo» và «đã theo dõi sự nghiệp văn chương của ông, lấy làm chiêm ngưỡng vô cùng», rồi kết luận «nay tôi gửi ông một bài thơ (hay truyện ngắn), rất mong ông cho đăng ngay». Những bức thư này, đọc xong, xé bỏ ngay sau khi nhận tin «Bài đã nhận đủ. Cám ơn bạn». Nhưng nếu thư không kèm câu «nay tôi gửi» thì, cỡ thư ký tòa soạn tập tễnh viết tiểu thuyết như tôi, sẽ sung sướng vô vàn. Cuộc đời cứ khen mình qua đường, khen vô tội vạ. Để nhờ vả. Thỉnh thoảng, tôi còn nhận được những bức thư khen sách tôi bán chạy nhất, và các vị độc giả ái mộ tôi mua về bày ở chỗ quý trong tủ sách gia đình, mặc dù, tiểu thuyết của tôi chưa hề được nhà xuất bản nào nhòm ngó!

Tường Vi đã gửi cho tôi những bức thư không giống những bức thư khác. Nàng chẳng thềm đả động chỉ tới văn chương nhằm nhí của tôi mà chỉ ngỏ ý ước ao được gặp tôi. Ở đời, đôi khi, có một vài chuyện bất ngờ lôi cuốn ta vào cuộc phiêu lưu tình cảm kỳ tuyệt. Tôi đã coi cuốn phim «Sous le beau ciel de Provence», một phim cảm động nhất của đại tài tử Fernandel. Anh chàng bán kẹo Fernandel đáp chuyến xe đò về miền quê để giới thiệu vài thứ kẹo mẫu cho đại lý. Chiếc xe đò chết máy giữa đường. Trong dịp này, Fernandel quen một thiếu nữ đẹp nảo nùng. Nàng từ quê lên tỉnh, làm thư ký và bị một sở Khanh gặt gẫm. Nàng

phải bỏ sở tìm về với mẹ, mong được mẹ an ủi, thương xót đứa con không cha tương lai trong bụng nàng. Nàng buồn thảm. Fernandel gạ chuyện. Nàng oà khóc, níu lấy anh chàng bán kẹo hèn mọn, già nua, xấu xí. Nàng kể nỗi niềm đau đớn rồi nói thật với Fernandel rằng, sắp về tới nhà, nàng đâm ra sợ hãi. Nàng muốn tự tử. Nàng van nài Fernandel nhận là chồng nàng, dẫn nàng về gặp cha nàng, ở lại chơi vài hôm, rồi chia tay vĩnh viễn. Anh chàng bán kẹo hèn mọn phân vân giây lát. Bỗng anh quên thực tại, cái thực tại buồn tênh, nhạt nhẽo với người vợ già ưa gắt gỏng, sáng sớm nằm trên giường, giọng ngái ngủ, giục chồng pha sữa cho con. Fernandel đã dán thân vào một cõi thiên thai dưới bầu trời rực rỡ miền Provence. Chàng đã làm tròn sứ mạng một hiệp sĩ dù gặp khó khăn, khốn đốn. Chàng đã được sống bằng mộng mơ quãng thời gian ngắn. Rồi khi mơ mộng lặn dưới biển sâu thực tại, chàng bèn trở về với người vợ già mồm loa mép giải để, sáng sáng pha sữa, ngày ngày bán kẹo, hèn mọn, buồn nản.

Tôi không bất hạnh tới cái độ có một thực tại buồn tênh, nhạt nhẽo. Nhưng tôi vẫn mong mỗi, thỉnh thoảng, được bước ra khỏi cái thực tại đường mòn. Thực tại ấy, dầu không làm tôi uá héo, tàn tạ thì nó cũng chẳng đưa tôi bay bổng hay là đà trên cỏ hoa của một con đường mới. Tôi tập viết tiểu thuyết là để thoát khỏi cái thực tại giun dế của anh thư ký tòa soạn, của đời mình. Ngày tháng, nếu ta cứ phải đọc hoài, nghĩ hoài đến tin tức chiến sự, hiệp dân, lương gạt, xe đưng, vợ kiện chồng, chồng thừa vợ, chắc ta sẽ chóng già nua, đáng ghét. Không, cuộc sống không thể chỉ đi về trên một lối mòn quen thuộc. Mà còn cần được là đà bay trên nội cỏ ngàn hoa. Ai cũng ước ao thế. Chỉ thiếu cơ hội. Nếu chuyển xe đà không chết máy, anh chàng bán kẹo đã không quen biết thiếu nữ đáng thương và đã không được hưởng một chuyến lên thiên thai, không nhìn thấy bầu trời tuyệt đẹp của miền Provence. Tôi tự hỏi, giữa tôi và Tường Vi, ai sẽ nhờ ai chỉ lối lên thiên thai.

Rút một liều thuốc, tôi quẹt diêm. Khói thuốc bay. Dường như, tâm hồn tôi đã bay theo. Bay theo và đậu trên một bờ tường vi.

Chương 3

Ở đây, cuộc sống quả là buồn tênh. Nhà nhà cách xa nhau. Và đều đóng cửa kín mít. Giàn hoa giấy luôn luôn vắng họ hàng bướm bướm. Tôi nghĩ, chưa một cánh chim nào chịu dừng chân trên giàn hoa. Buổi tối càng thê lương. Nhưng vũng nước quanh đó, về mùa mưa, hẳn ễnh ương phải tấu nhạc xé ruột gan người cô quanh. Tôi đứng xe trước cửa. Đến vào buổi tối, chắc chắn, Tường Vi có nhà. Lại đến tình cờ thì cô bé khó mà tránh mặt tôi. Ấn nhẹ ngón tay vô nút chuông. Tiếng chuông điện kêu vang, khô khan và dễ sợ. Ngọn đèn nhỏ dưới giàn hoa vụt sáng. Ánh sáng điện vàng pha màu lá cây làm tôi hết bình tĩnh.

Một cánh cửa sổ hé mở. Rồi giọng nói quen thuộc mừng rỡ :

– A, ông Hoài !

Tôi hỏi:

– Cô Thanh chưa ngủ à ?

Không có tiếng trả lời. Tôi nghe rõ bước chân chạy lên cầu thang. Một lát, ổ khóa lách cách và phòng khách đã ngập ánh sáng. Tường Thanh mở rộng hai cánh cửa, bước ra. Tôi chờ đợi một lời nói đối mở đầu.

– Ông Hoài, tôi hơi ngạc nhiên.

– Cô ngạc nhiên ?

– Vâng, tôi không ngờ ông đến vào giờ này.

– Đến vào giờ này mới hy vọng gặp Tường Vi.

Nàng xoa tay :

– Rất tiếc, ông Hoài lại không gặp con bé rồi.

Tôi cười:

– Chắc cô Tường Vi mãi chơi với bạn quên về nhà ngủ ?

Nàng không buồn rầu :

– Ông Hoài biết giỏi thế ? Tường Vi có đứa bạn gái thân lắm. Thỉnh thoảng hai đứa lại ngủ chung với nhau, hoặc ở nhà tôi hoặc ở nhà bạn Tường Vi.

Chừng sợ tôi nghĩ nhầm nhí, nàng dạn trước :

– Ông đừng hiểu lầm đấy nhé !

Tôi nói:

– Không, tôi không muốn hiểu gì cả, dù là hiểu lầm. Tôi đến nghe chuyện cô Thanh kể, cô nhớ lời không ?

Tôi theo nàng vào nhà. Vẫn ở chỗ cũ. Cái phòng khách tiêu điều ấy tưởng chừng lâu lắm mới được tiếp một người khách. Tôi đã như không để gợn một chút ngờ vực gì về chị em Tường Vi. cầm bằng kẻ đi tìm một tình cờ thích thú, Chẳng gặp thì thôi.

- Ông Hoài dùng cà phê hay trà ?
- Cô để tôi ngồi hút thuốc lá.
- Tùy ý ông.
- Ý cô đó.
- Vâng, ý tôi. Tôi đã muốn căn nhà mình nhiều hương khói.
- Tại sao cô không tập hút thuốc lá thơm ?
- Tôi sợ khói thuốc làm cay mắt mình.
- Cô sợ nhiều thứ quá nhỉ ?
- Vâng, sợ đủ thứ,
- Thí dụ một thứ khác thuốc lá xem nào ?
- Sợ ông phiền trách chị em tôi.
- Sợ tôi phiền trách à ?
- Vâng.
- Tại sao phải sợ tôi ?
- Vì tôi sắp nhờ vả ông một chuyện quan trọng.
- Chuyện gì thế, cô Thanh ?
- Chuyện làm cho một người con gái không muốn tự tử.

Tôi biết rằng một bước chân của tôi đã bước vào cuộc đời Tường Vi. Hay Tường Thanh ? Con chim lạ đậu trên giàn hoa giấy, trước khi bay đi, phải hát.

Chưa biết tiếng hát của con chim lạ thế nào. Nào nùng ? Hồn nhiên ? Nhưng, chắc chắn, con chim sẽ phải hát. Cái tình cờ đã đến với tôi. Khác mọi người là tôi cố tình tìm kiếm nó, tìm kiếm nó một thoáng... tình cờ. Như vậy, tôi sắp trở thành anh bán kẹo hèn mọn.

- Cô Thanh.
- Dạ.
- Cô luôn luôn nói dối tôi.
- Mới một lần, Tường Vi đã viết thư nói rõ với ông Hoài mà,
- Hôm nay, cô lại nói dối.
- Tôi thề.

– Cô đừng thề. Tôi biết Tường Vi đang nằm trên gác. Tôi không bắt buộc Tường Vi phải xuống đây gặp tôi. Song, tôi muốn cô thú nhận rằng Tường Vi không đi vắng.

- Em nó đi vắng.

Nàng chớp mắt mau. Và hai giọt nước mắt ứa ra ở hai đầu con mắt. Hai giọt ngọc long lanh dưới ánh đèn, không chịu rơi rụng. Tôi bị xúc động vì hai giọt ngọc của Tường Thanh.

– Xin lỗi Tường Thanh nhé !

Nàng hơi cúi đầu. Hai giọt ngọc rơi:

– Ông Hoài ạ, ngày nào đó, ông sẽ tha thứ cho tôi nếu tôi còn phải nói dối ông.

Tôi chống tay lên cằm, thả tư tưởng ra ngoài giàn hoa giấy.

– Ông Hoài...

– Tôi nghe đây.

– Trong đời làm báo của ông, ông đã đến thăm một trại cùi nào chưa ?

– Chưa.

– Nhà thương điên ?

– Chưa.

– Cả nơi nuôi dưỡng trẻ em tê liệt ?

– Cũng chưa. Mà cô Thanh hỏi vậy làm gì nhỉ ?

– Để xem cái độ xúc động của ông tới chừng nào, khi ông tới những nơi đó.

Tôi đập vội điều thuốc :

– Quả thật, tôi kém thông minh.

Tường Thanh hỏi :

– Ông Hoài nói vậy là thế nào ?

Tôi đáp :

– Là tôi dốt, không hiểu kịp ý của cô.

Nàng cười. Nụ cười héo hắt mà dễ yêu biết mấy.

– Dem bán cái dốt của ông đi, có kẻ sống nổi một đời.

Tôi nhún vai:

– Cô Thanh bắt tôi đỏ mặt hay sao đây ?

Nàng đưa tay vuốt tóc :

– Tôi nói thật.

– Làm sao tôi biết cô nói thật ?

– Ông hãy nhìn thẳng vào mắt tôi.

– Sợ cô khóc. À, ta nói chuyện khác. Theo ý cô, tôi có nên đến thăm một trong ba nơi cô vừa hỏi không nhỉ ?

– Nên lắm chứ.

– Tại sao ?

– Ông sẽ không xúc động mạnh nếu ông gặp lại cảnh tượng ông đã gặp.

Im lặng. Tôi nghe rõ tiếng giấy thuốc lá cháy. Có lẽ. Tường Thanh cũng nghe rõ tiếng trái tim nàng đập. Tôi nhìn lên tường. Không một bức tranh hay một bức ảnh để ngắm mà đưa câu chuyện ra khỏi ngõ cụt. Buổi tối nuốt mất dự đoán của tôi. Tôi không tin Tường Vi đi vắng nhưng rất tin có một ngăn trở nào đó khiến tôi không thể gặp nàng. Ôi, cuộc đời thiếu chi biên giới. Khó vượt nhất là biên giới lòng người.

– Cô Thanh.

– Dạ.

– Vai trò tôi sắp đóng liệu có phải tập không ?

– Tùy ý ông

– Cô quyết định giùm tôi đi.

– Tôi biết ông giàu lòng thương hại. Xin ông hãy thương hại chị em tôi.

– Sao cô Thanh nữ nói thế ?

– Nếu ông bảo tôi lạy ông, tôi cũng không dám chối từ. Vì tôi thương em tôi, tôi chẳng thể nhìn em tôi đau khổ.

– Cô nói tôi chưa hiểu.

– Ông sẽ hiểu.

Nàng nhìn tôi. Đôi mắt mở lớn như đón chờ một ân huệ. Đôi mắt, lúc này, giống hệt mắt nai. Tôi đã thấy đôi mắt con nai ở rừng gianh Ban Mê Thuật. Hôm ấy, chiếc xe dzíp của bạn tôi chạy bừa vào một khu rừng gianh. Có con nai lạc lõng trú ẩn nơi đây. Đường như, đêm trước, nó vừa thoát nạn. Nghe tiếng máy nổ, nó vùng chạy. Vừa chạy vừa ngoái mắt nhìn lại, trông thương xót vô cùng. Người bạn tôi xúc động, ngừng xe cho con nai thoát thân. Bây giờ, ngó đôi mắt Tường Thanh, tôi liên tưởng đôi mắt con nai lạc lõng ngày nọ,

– Ông Hoài.

– Dạ.

Nàng ngập ngừng giây lát:

– Ông đừng bỏ cuộc nhé ?

Tôi hỏi :

– Cuộc gì ?

Nàng nín thở. Rồi nói nhanh :

– Cuộc tình.

Tôi ngạc nhiên :

– Cuộc tình !

Nàng hồi hộp :

– Vâng, cuộc tình. Tường Vi đã trót yêu ông.

Tự nhiên, tai tôi nóng bừng :

– Yêu tôi ?

Nàng đưa một bàn tay úp vào mặt:

– Thế mới khổ cho tôi.

– Cả cho tôi nữa !

– Ông tính sao ?

– Đột ngột quá, cô Thanh ạ !

Nàng thú thật:

– Chính vì vậy mà tôi đành nói dối ông.

Tôi an ủi nàng :

– Không sao, cô Thanh. Cuộc sống không dành một hình phạt nào cho những người nói dối vì lý do tốt đẹp. Tôi bị chóng mặt quá. Xin phép cô, tôi về.

Nàng bối rối :

– Ông nhận cuộc chơi tội nghiệp này chứ ?

Tôi nói:

– Tôi sẽ trở lại.

– Liệu ông có trở lại không ?

– Cô ráng chờ. Chờ đợi cũng là hy vọng. Nhưng nếu tôi trở lại, cô có sợ giông tố không ?

Nàng khoanh tay trước ngực :

– Con thuyền nhỏ đã dời bến.

Tôi đứng dậy :

– Tuy nhiên, cô nên chờ đợi.

Tôi ra về. Bầu trời đầy sao nhưng tâm hồn tôi tối mò. Con đường đầy cỏ hoa lạ tôi đã đến. Mà thân xác tôi nặng trĩu không thể nhấc lên để là đà bay trên đó. Ngược mắt trông sao, tưởng chừng lệ tím của nàng tiên đơn độc đang nhỏ xuống hồn tôi. Tường Vi, sao em lại chọn anh để chơi ú tim tình ái ?

Chương 4

Đã hai tuần liền, tôi để chị em Tường Thanh chờ đợi. Tôi không hiểu, với Tường Thanh, thuở chờ đợi thời gian có rét mướt như thơ Huy Cận. Riêng tôi, vì là kẻ bắt người khác đợi chờ, thời gian chẳng lấy chi làm rét mướt. Chỉ thấy nổi dậy ở đáy hồn mình một nỗi niềm vừa ái ngại vừa băng khuâng. Không có gì lạ lùng cả khi một người con gái tỏ tình với một người con trai đã thành đàn ông, đã có bốn phận với vợ con hắt ta. Nhưng một người chị tỏ tình giùm em với một người đàn ông bằng cầu khẩn van xin thì cũng hơi lạ lùng. Từ sự lạ lùng đó, tôi suy ra và càng tin rằng có một sự bí ẩn trong căn nhà nhỏ tôi đã đến hai lần. Rồi công việc quá bề bộn, tôi không còn thì giờ tư tưởng con đường thơm mà tôi đã ao ước là đã bay trên ngọn cỏ hoa!

Một hôm, người phóng viên của tôi bạn đi theo một cuộc hành quân, tôi phải thay thế anh ta, đi thăm một trung tâm nuôi dưỡng trẻ em tê liệt vì, bà phước trông nom trung tâm này gọi đây nói nhiều lần, khẩn khoản mời tôi. Tôi đành chiều lòng bà phước nhân từ. Và, đây là lần đầu tiên, tôi được tận mắt nhìn hàng trăm đứa trẻ tật nguyền. Trái tim tôi thất lại trước sự đầu hàng bệnh tê liệt của y tế Việt Nam.

Sau một cơn sốt tàn nhẫn, một cẳng chân hay hai, hoặc cả hai tay, hai chân của đứa bé mất phản ứng. Thế là đứa bé bị tê liệt. Những đường gân co lại. Những thớ thịt teo nhỏ. Đứa trẻ sẽ lết bằng khuỷu tay nếu bị tê liệt tứ chi. Đứa nào chỉ bị tê liệt ở chân, phải thừa giày, bó chân bằng kim khí nhẹ và chống nạng đi khắp khiêng. Tất cả đều trở thành những đứa trẻ bị bệnh hoạn cướp mất tuổi hồng. Nhiều đứa trẻ đã chết trước nỗi thẹn thùng của người thầy thuốc giàu lương tâm và lòng bác ái. Ở Việt Nam mới chỉ có thuốc chích ngựa, uống ngựa bệnh tê liệt. Chưa có một bệnh viện chữa cho những đứa trẻ bị tê liệt lành lặn. Bởi thế, trẻ con bị tê liệt, không những chúng mất tương lai mà người lớn cũng mất hạnh phúc gia đình. Nếu đứa trẻ không chết sớm, lớn dần, nó sẽ tủi thân, sẽ cảm thấy nó sống thừa, sống để làm khó thân nhân nó. Và nó là đứa trẻ cô đơn, đứa trẻ ưa mộng mị hay tàn bạo, cộc cằn.

Theo tôi biết, bên Âu châu, nhất là ở Tây Đức, có những bệnh viện tối tân chuyên trị bệnh của trẻ con. Nhưng phải cần bạc tỷ mới có thể gửi con mình sang bên đó mà chữa hàng mấy năm. Lương tâm chức nghiệp của nữ điều dưỡng viên và nữ y tá trong những bệnh viện này đều là lương tâm ngà ngọc. Họ thừa kiên nhẫn, dư hồn nhiên để vừa ngồi xoa bóp chân tay cho bệnh nhân nhỏ bé vừa kể chuyện cổ tích. Niềm hy vọng từ trái tim của bệnh nhân lớn dần cùng với lòng kiên nhẫn của thầy thuốc. Rồi cái chân, cái tay bị teo nhỏ sẽ lớn ra bình thường cử động như cũ. Đứa trẻ hết bệnh. Tổ chức Terre des hommes đã nghĩ đến những đứa trẻ xấu số trên thế giới. Chương trình của tổ chức là, hàng năm, đưa một số trẻ em tê liệt, mà gia đình chúng nghèo nàn, qua Tây Đức, Bỉ, Thụy Sĩ chữa bệnh miễn phí. Terre des hommes đã, đang hoạt động ở Việt Nam. Con số bệnh nhân tê liệt được cứu chữa đáng kể. Tiếc rằng thời gian nằm trị bệnh ngăn ngui nên bệnh chỉ bớt chứ chưa khỏi hẳn.

Tôi không bao giờ tin tưởng ở lương tâm của các cô y tá Việt Nam. Mỗi ngày, tôi thường nhận được nhiều thư tố cáo, phàn nàn tác phong hỗn láo, làm tàng, bắt nạt thân nhân của bệnh nhân tại nhà thương nhi đồng. Các cô y tá này mà săn sóc trẻ em tê liệt, các em sẽ chóng chết vì bị cấu véo trả thù. Tôi nghĩ, chỉ các nữ tu sĩ mới lo lắng giùm các em bị bệnh tê liệt. Và tôi đâm ra thêm một cái nhà thương. Nhà thương với nghĩa là nhà của tình thương. Tôi ghét

hai tiếng bệnh viện thậm tệ. Điều khiến tôi xúc động nhất, tại trung tâm nuôi dưỡng trẻ em tê liệt này, là bắt gặp những cô bé dậy thì quay lưng về phía những người đến thăm viếng các cô. Những cô bé đã mất thời thơ ấu, sẽ mất luôn thời con gái. Tình yêu không bao giờ tới với các cô. Mà chỉ có lòng thương hại qua đường.

Một cô bé chống nạng, quay cổ nhìn lén tôi. Tôi mỉm cười hiền hòa và tỏ dấu hiệu triu mến. Cô bé bĩu môi, quay đi. Tôi biết cô bé khinh bỉ sự giả dối. Làm thế nào giải nghĩa nổi ? Tôi đem hình ảnh cô bé trở về, lòng mang máng một nỗi buồn vô duyên cớ. Cái trung tâm nuôi dưỡng trẻ em tê liệt, theo tôi, là một chiến khu sâu đau. Ánh sáng, thời tiết, mưa nắng, gió cát, nụ cười, tiếng khóc không ảnh hưởng gì đến chiến khu này. Ở đó, hoàn toàn thiếu vắng kỷ niệm và rất trông chờ nỗi chết. Nỗi chết còn đi xa. Lưỡi hái tử thần nhìn rõ song kẻ sử dụng lưỡi hái không chịu xuất hiện. Nỗi chết kéo dài, vất vưởng, đau đớn. Ước chi có bà tiên ban một lời nguyện cho những kẻ bất hạnh nhất trần ai được ngủ ngon một giấc ngủ muôn đời.

Bất giác, tôi nhớ Tường Thanh và những câu hỏi vắn vơ của nàng. « Ông Hoài đã viếng thăm một trại cùi, một nhà thương điên nào chưa ? » Chưa. « Ngay cả một trung tâm nuôi dưỡng trẻ em tê liệt ? » Bây giờ tôi có thể trả lời nàng là tôi đã viếng thăm chiến khu sâu đau của loài người. Bỗng dưng tôi buồn quá. Ngay tối hôm ấy, tôi xuống nhà Tường Thanh. Nàng mừng rỡ cơ hồ đứa trẻ con đón mẹ về chợ. Nàng cười. Rất hồn nhiên. Nụ cười, mãi hôm nay, tôi mới gặp nở trên đôi môi ứa héo của nàng.

– Ông Hoài, tôi muốn khóc.

– Cô cứ khóc đi.

Nàng ứa nước mắt :

– Ông đúng là Bụt của con Tấm Tường Vi.

Tôi nói :

– Tôi chỉ là người thích phiêu lưu.

Nàng đưa cánh tay áo quệt ngang mắt:

– Vâng, ông là người phiêu lưu. Và ông sẽ dẫn em gái tôi đi phiêu lưu. Từ ba năm nay, em tôi không biết cười.

Tôi lại hút thuốc. Ngồi trước đàn bà, con gái là tôi phải hút thuốc. Chẳng phải thói quen. Chỉ là một trấn an xúc động.

– Cô Thanh.

– Dạ.

– Sáng nay, tình cờ tôi đã đến thăm một trung tâm nuôi dưỡng trẻ em tê liệt.

Nàng mở căng mắt:

– Ông... ông... thấy thế nào ?

Tôi đáp :

– Thấy cần gặp cô ngay để nói với cô rằng tôi đã đến một chiến khu sâu thẳm. Và tôi sẽ

không xúc động đến ngất xỉu nếu phải phiêu lưu tới niềm sâu thẳm tương tự hoặc hơn nữa. Tôi xin lỗi cô vì đã để cô chờ đợi.

– Ông đến là hy vọng đến.

– Tối nay cô không muốn nói dối tôi chứ?

– Nhưng mà...

– Sao?

– Tường Vi ngủ rồi. Con bé uống hai viên thuốc ngủ tự chiều. Nó có giác quan thứ sáu sao ấy, ông Hoài ạ! Con bé quả quyết thế nào tối nay ông cũng đến. Nó viết cho ông một bức thư, nhờ tôi trao. Sáng mai tôi nghỉ việc, mời ông tới, chị em tôi sẽ đón tiếp ông bằng cả tấm lòng.

Tôi đùa:

– Có vẻ trình thám tiểu thuyết ghê, cô Thanh nhỉ?

Tường Thanh gật đầu:

– Vâng, một trình thám tiểu thuyết đau thương.

Tôi hỏi:

– Bức thư đâu?

Nàng đáp:

– Khi ông về, tôi sẽ trao lại ông. Ông Hoài, ông đã gấp về chưa?

Nàng trả lời giùm tôi:

– Có lẽ ông không gấp. Tôi hứa kể ông nghe nhiều chuyện. Ông Hoài muốn nghe chứ?

Tôi ngó đồng hồ đeo tay:

– Còn sớm.

Nàng tươi khuôn mặt:

– Ông dùng cà phê nhé?

Tôi chỉ gói thuốc lá trên bàn:

– Hình như cô vẫn cần nhiều hương khói?

Nàng nhìn tôi dăm dăm:

– Ông đã phả một thứ hương khói đặc biệt vào căn nhà lạnh lẽo này. Đó là hương khói của tình thương chứ không phải là hương khói của thuốc lá. Và, ông Hoài ạ, chỉ cần một làn khói mỏng toát ra từ một tấm lòng, căn nhà này đã hết điều hiu. Ông nên dùng một tách cà phê.

– Cô pha?

– Vâng, tôi pha. Ông Hoài sẽ khen ngon.

– Đã ai khen cô pha cà phê ngon chưa?

Nàng chớp mắt, giọng trĩu buồn như giọt sương lớn đọng trên đầu nhánh cỏ non. Tôi vội

nói:

– Xin lỗi cô Thanh, tôi quá tò mò.

Nàng vẫy nhẹ bàn tay khô đét, khế thở dài :

– Đã có một người khen tôi pha cà phê ngon. Nhưng không cánh bướm nào say mê nụ hoa cả. Chờ mãi, nụ hoa không nở, cánh bướm đã ghé một vườn hoa khác.

Tường Thanh đứng dậy :

– Ông Hoài cho phép tôi pha một tách cà phê mời ông nhé ?

Không đợi tôi trả lời, nàng bước xuống nhà. Tôi đã nghĩ thật đúng về Tường Thanh. Nàng là cây chết. Là kẻ tình nguyện chôn bỏ mùa xuân con gái của đời mình. Còn Tường Vi ? Sớm mai tôi sẽ biết về người con gái này. Hẳn nàng sẽ cho tôi cái cảm giác lâng lâng như kẻ là đà bay trên con đường thơm mơ tưởng. Tôi sẽ biết rõ, tại sao đang học ở Régina Mundi nàng bỏ dở dang, tại sao nàng chọn tôi làm tay vịn để bước qua cầu.

Tường Thanh đã bung tách cà phê phin lên cùng với bình thủy nước nóng nhỏ và bình đựng đường viên. Nàng nói :

– Ông phải chờ cà phê nhỏ giọt.

Tôi cười:

– Kiên nhẫn nổi với cô, tôi ngại gì cà phê nhỏ giọt. Ta bắt đầu chuyện gì đây ?

– Tường Vi.

– Tên một loài hoa.

– Hoa hèn.

– Không, một loài hoa tôi ưa thích dù chưa hề trông thấy.

– Ngày mai ông Hoài sẽ thấy. Tôi xin ông một điều.

– Cô nói đi.

– Ông nhớ quên giùm cái thực tại của ông.

– Cô bắt tôi lừa dối.

– Xin ông hãy lừa dối em gái tôi.

Trong đời, tôi đã gặp nhiều chuyện lạ lùng, nhưng chưa hề gặp một chuyện lạ lùng nào như chuyện đang xảy ra. Người khuyến khích tôi lừa dối một người con gái để nói rằng đem hy vọng đến cho nàng.

– Ông Hoài.

– Tôi nghe cô đây, cô Thanh.

– Ông ưa chuyện cổ tích không ?

– Thích lắm. Tôi hằng mơ ước, về già, sẽ viết được những truyện thần tiên Việt Nam. Cứ phải phóng tác những truyện của Perrault, Grimm, Andersen, tôi thấy từng tức làm sao.

– Ông đọc truyện «Công chúa ngủ trong rừng» rồi chứ?

– Rồi.

– Ông sẽ là vị hoàng tử mong đợi của những bà tiên tốt. Thưa ông, Tường Vi đang thiếp ngủ, ông sẽ đánh thức con bé dậy bằng một chiếc hôn nhẹ trên môi nó. Tôi chỉ cần em tôi thức giấc khoảng thời gian ngắn đủ để nó mỉm cười hồn nhiên, nghe một tiếng chim hót, nhìn một khoảng trời xanh và,..

– Và sao nữa?

– ... Và biết chắc nó được yêu.

Tôi nhắc cái phin khởi tách nước. Nước cà phê đen đặc. Tôi mơ hồ thấy tâm sự Tường Vi đen đặc như cà phê trong tách nước. Nhưng hẳn tâm sự ấy thơm nồng y hệt hương vị cà phê đương thấm vào khứu giác tôi.

– Ông Hoài.

– Dạ.

– Xin ông nhường tiếng «dạ» cho tôi.

– Vâng, tôi vẫn nghe cô.

– Cuộc đời Tường Vi giống cà phê đắng trong cái tách này. Ông làm ơn bỏ đường, đổ thêm nước...

Nàng còn muốn nói thêm, song vội ngừng ngay. Tôi hỏi:

– Chuyện Tường Vi chỉ có thế?

Nàng buồn rầu:

– Tôi không biết thêm nữa. Sự đau khổ không thể nói hết trong một lúc.

Nàng nhón viên đường toan bỏ vào tách. Tôi gạt đi:

– Cô Thanh, tôi ưa uống cà phê đắng. Thi sĩ Hàn Mặc Tử rồi thi sĩ Dương Kiên đều thích cái «Thú đau thương». Tôi muốn bắt chước hai thi sĩ ấy.

Tôi nâng tách cà phê, uống ực một hơi cạn như một người cả đời chưa biết thưởng thức cà phê. Đặt cái tách xuống bàn, tôi nói:

– Sáng mai tôi đến sớm.

Tường Thanh ra chiều tư lự:

– Sau một phút sung sướng, tôi bắt đầu lo lắng.

– Cô lo tôi không đến?

– Lo ông đến.

– Lạ vậy!

– Nhỡ ông đến, ông quên cái «Thú đau thương» thì còn khổ nạn hơn là ông không đến.

– Thú thực với cô Thanh là tôi đang choáng váng vì tách cà phê của cô. Xin phép cô, tôi về.

Mai tôi sẽ đến trước khi con chim đậu gần nơi «Công chúa ngủ trong rừng» cất tiếng hát.

Tôi đứng dậy. Lần này, Tường Thanh tiễn tôi một quãng đường khá xa. Hai chúng tôi đi bên nhau. Trời không trăng nhưng rất nhiều sao. Tôi chẳng còn thấy vì sao đơn độc được ví như bà tiên lẻ loi ứa những giọt lệ tím. Tưởng tượng một ngày đã qua trên quê hương bình yên. Tưởng tượng đang sống đôi cùng người tình yêu dấu, người tình đầu của tuổi mới lớn. Tưởng tượng người tình đầu ấy là Tường Vi. Tôi đang là đà bay trên một nôi cỏ ngàn hoa.

Chương 5

Căn phòng nhỏ có nắng ban mai. Cửa sổ, đứng bên song nhìn xuống, thấy cỏ hoa; nhìn lên, thấy khoảng trời xanh. Ban ngày mây bay. Ban đêm sao mọc. Và trăng, đôi khi, hôn lên má mình mà mình không biết. Và gió, luôn luôn, đùa cợt tóc mình. Trên tường dán toàn những tranh màu dầu cắt từ những báo tuổi ngọc. Khi tôi bước vào, nhạc êm đềm trong chiếc «transistor» còn mơn trớn giấc ngủ của Tường Vi. Nàng nằm yên. Đầu nghiêng về một bên, má áp gối. Tóc như muốn phủ khuôn mặt. Hơi thở đều đều. Chiếc chăn mỏng đắp kín nửa thân thể nàng. Nàng công chúa ngủ trong rừng của tôi đấy.

Anh hãy đến như một hoàng tử. Em mơ ước thế. Và em, em là công chúa bất hạnh sau một lời nguyên của bà tiên độc ác, tham ăn. Em mơ ước thế. Và anh sẽ hôn em. Em thức giấc. Anh sẽ nói anh yêu em dù em không đẹp, dù em tật nguyền, anh Hoài nhé !

Tôi bước nhẹ tới đầu giường, tắt nhạc đi. Yên lặng. Chỉ thấy nắng nhảy múa và nghe rõ hơi thở của Tường Vi. Sự yên lặng khiến tôi bối rối. Tường Thanh đang ngồi dưới nhà với nỗi lo âu, hồi hộp của nàng. Tôi không tìm ra chiếc dương cầm kê ở đâu. Có lẽ, chiếc dương cầm kê ở một góc mộng mơ của Tường Vi, ở một góc tưởng tượng trên thiên đường. Chưa bao giờ nàng tập nhạc của Beethoven cả. Người con gái nằm trên giường chờ đợi tôi. Tấm drap trắng muốt. Khung cảnh thần tiên và không hề khô gợn. Tôi cũng không dám nghĩ đến những ý tưởng xấu xa về nàng, dù tôi biết, nàng chờ tôi để dâng hiến... Tôi tới, tâm hồn thơm cơ hồ tâm hồn hoàng tử trong cổ tích. Thế mà sao trái tim tôi vẫn đập liên hồi và máu thì không muốn chảy về tim nữa.

Tôi bạo dạn, hơi cúi đầu, vén khẽ những sợi tóc phủ thưa trên khuôn mặt Tường Vi. Nàng tựa mình. Và tôi được ngắm rõ khuôn mặt nàng. Đó là trái dừa tim thấy của kẻ lạc vào sa mạc cát bỏng. Đôi mắt nàng vẫn khép. Bỗng nhiên, đôi môi nàng nở một lời trách móc âu yếm :

– Sao anh chưa hôn em ?

Tôi nói:

– Anh chờ em cho nghe bản nhạc hay nhất của Beethoven.

Nàng nũng nịu :

– Hôn em đi, hôn em như hoàng tử hôn công chúa ngủ trong rừng thì em mới mở mắt, đứng dậy được mà dạo nhạc cho anh nghe.

Tôi chưa kịp tìm cách từ chối. Thì nàng đã nắm lấy cánh tay tôi, mời mọc :

– Anh Hoài, hôn em đi, anh...

– Em phải mở mắt ra, nhìn anh, dù chỉ nhìn anh khoảng khắc rồi anh sẽ hôn em.

– Không cần đâu, anh ạ !

– Tại sao ? Em không sợ sẽ hối hận à ?

Nàng níu cánh tay tôi :

– Với em, không còn gì để hối hận. Anh là hoàng tử, hoàng tử của lòng em.

Tôi ghen ngào nghĩ về ngôi vị hoàng tử mà nàng suy tôn. Ở dưới kia, bên ngoài cuộc đời, xa hẳn căn nhà có giàn hoa giấy, tôi đã là cái gì ? Chẳng là cái gì cả. Có chăng chỉ là một người chồng vụng về không biết tạo hạnh phúc êm đềm cho vợ con. Một người chồng vũ phu, thô bạo. Một người cha thiếu trách nhiệm. Một người, vì muốn thoát khỏi cuộc sống hèn mọn, đã bị lôi ra đặt nằm trên cái đe phán xét để búa đời bổ xuống những nhát kết tội tàn nhẫn. Một người với nỗi hăm oan không thích giải tỏ. Người ấy đang đứng trên căn gác, đứng trên cuộc đời phiến muộn, vu khống, ích kỷ, ghen tị, thiếu độ lượng. Để làm hoàng tử.

– Anh.

– Em nên mở mắt nhìn anh.

– Em rất sợ ánh sáng.

– Anh không có ánh sáng em sợ. Anh chỉ đến với em bằng tấm lòng anh.

Đôi mắt nàng vẫn khép kín. Nhưng tôi thấy nước mắt ứa ra. Tự nhiên, tôi cầm một mép chăn, khẽ nâng lên. Tôi vội bỏ xuống ngay. Mắt tôi hoa nhầy. Tim tôi rạn nứt. Tôi như người trúng gió, một thứ gió xót xa, thống khổ làm quặn đau ruột gan mình. Sự bí mật của căn nhà nhỏ bé đã bị tôi khám phá. Tôi đã hiểu vì sao một cây tình nguyện khô héo cho một cây sống, vì sao một dòng sông tình nguyện khô cạn cho khỏi bão táp làm đắm một con thuyền nhỏ, vì sao Tường Thanh nói dối tôi nhiều lần, vì sao Tường Thanh khuyến khích tôi lừa dối em gái nàng.

– Đừng khóc, Tường Vi. Sáng nay trời đẹp vô cùng. Anh muốn bông em lên xe, đẩy em ra sân thượng ngắm trời mây với anh.

Nàng bóp chặt cánh tay tôi. Và oà khóc. Tôi ngồi xuống mép giường, vỗ về :

– Đã bảo đừng khóc. Hãy nín đi, lau nước mắt và nhìn sự thật không khác mộng mơ của em đâu.

Nàng nức nở :

– Anh.. Anh... Dù anh biết em...

Tôi còn thừa một cánh tay để vỗ nhẹ lên thân thể nàng :

– Anh chỉ biết em là Tường Vi, một loài hoa tường vi sắc trắng. Anh còn đến với em mãi cho tới bao giờ em không cần anh.

Tôi lật tung tấm mền. Tường Vi không phản đối.

– Em là một loài chim nhỏ bé. Con chim khuyên thời thơ ấu của anh. Nó không đậu trên cành hay chuyền nhảy được, nhưng nó biết bay xa, thật ra bằng đôi cánh no mộng mơ của nó. Và anh yêu mến con chim khuyên của anh.

Tôi cúi xuống hôn nhẹ lên môi Tường Vi. Nàng đã buông một cánh tay tôi. Rồi đôi tay nõn nà của nàng ôm ghì tôi, tặng tôi một chiếc hôn dài say đắm. Chiếc hôn ví như cơn mưa lớn mong đợi của nhiều mùa đại hạn. Khi đôi môi rời đôi môi, Tường Vi mở mắt nhìn tôi. Nàng nói:

– Cám ơn anh. Sau Chúa, anh là người bạn ân huệ cho sự sống của em. Em đã cầu nguyện

Chúa và Chúa sai anh tới đoái thương em. Em là người ngoại đạo. Em đã cầu nguyện Trời, Phật. Gần đây, em cầu nguyện Đức Mẹ và Chúa.

Tôi để mặc Tường Vi và niềm tin của nàng. Không nên xúc phạm tới niềm tin của người khác.

– Anh Hoài.

– Gì thế em ?

– Em muốn chết ngay bây giờ.

– Đừng. Bên ngoài trời rất đẹp.

– Nhưng đời không đẹp.

– Đời cũng đẹp.

– Anh chớ nên nói dối em. Đời chỉ đẹp ở trong anh.

– Như vậy chưa đủ sao ?

– Thừa rồi. Và em sẽ chết không sầu hận, sẽ bằng lòng cái chết êm ái của em.

Tôi mở nút máy thu thanh nhỏ. Đúng lúc bản nhạc «La vie en rose» khởi tấu. Tôi nói :

– Anh sẽ mang tặng em, mỗi ngày, một bó hoa hồng tươi. Anh sẽ mang tặng em một chiếc lồng chim thật đẹp và đôi chim khuyển biết hát hay.

Nàng xua tay :

– Em chỉ cần tiếng nói của anh. Và tiếng nói ấy sẽ nói yêu em. Em chớ ngại anh yêu em thành thật hay giả dối. Miễn là em được nghe anh nói anh yêu em.

Tôi rút khăn thấm nước mắt cho Tường Vi:

– Có một danh từ mà tự điển không tài nào định nghĩa đầy đủ và thi sĩ thì khuyên loài người chớ có giải nghĩa, đó là Tình Yêu. Nhất là tình yêu giữa đôi người trai gái xa lạ càng không thể định nghĩa, giải nghĩa hay phân trần.

Nàng chống tay ngồi dậy một cách khó nhọc:

– Dù em...

Tôi lắc đầu :

– Em đừng dại dột phân trần. Nếu em cảm ơn Chúa, tin tưởng Chúa đã đưa anh tới gặp em, em phải tin chắc là Chúa đã vì đôi chân tê liệt của em. Và anh, anh yêu em nhất định chẳng phải vì Chúa. Anh yêu em vì trái tim của anh. Trái tim anh không có mắt nên nó không biết em tật nguyền. Trái tim anh chỉ biết rung động. Anh là nghệ sĩ, nổi rung động càng lớn mạnh. Mơ mộng không hề đi hay chạy. Mơ mộng không cần đôi chân. Mơ mộng không là đà, nó bay bổng bằng cánh huyền diệu của tâm hồn. Em hiểu chứ ?

Tường Vi chớp mắt :

– Vâng, em hiểu.

Tôi vuốt tóc nàng :

– Em thông minh lắm,

– Thưa anh.

– Gì, em ?

– Hình như ông hoàng tử nào cũng giàu mơ mộng.

– Hoàng tử à ? Đó là những anh ti tiện mơ mộng, nghèo kiết xác mơ mộng. Các anh ấy có đủ thứ quyền hành, đủ thứ lầu đài, nhưng không có mơ mộng. Anh là nghệ sĩ. Nghệ sĩ là tỷ phú mơ mộng. Người nghệ sĩ không thèm giống hoàng tử hay vua chúa, em ạ !

– Anh bằng lòng làm hoàng tử của em ?

– Với em, anh chịu khó làm hoàng tử vậy. Hoàng tử thì nhiều quyền, ít ai dám cãi, kể cả công chúa. Anh muốn đẩy xe đưa em ra ngoài sân thượng.

– Anh Hoài.

– Không được cãi lệnh hoàng tử.

– Dạ.

– Em phải có một chiếc xe chứ ?

– Dạ.

– Ở đâu ?

– Em giấu anh ngoài kia,

Tôi vỗ nhẹ lên trán Tường Vi :

– Ngoan ngoãn, công chúa của anh. Anh sẽ đẩy xe vào rước em ra ngắm trời mây và cuộc sống.

Nàng tiếp :

– Cuộc sống mới.

Tôi mở cửa ra sân thượng. Ngoài này cũng có một giàn hoa giấy. Ở một góc sân, chiếc-xe-lăn-bánh nằm buồn thiu như tài sản còn sót lại của một thế giới đã chết.

Tôi không biết chất sắt có chảy nước vàng tê tái. Nhưng, nhìn chiếc xe, quả thật, tôi chẳng thiết sống nếu phải ngồi trên đó, lăn bánh chạy qua từng viên gạch. Thế mà Tường Vi đã thừa can đảm ngồi trên xe và kiên nhẫn đan dệt mộng mơ thành một cõi thiên thai bằng tơ vàng tưởng tượng. Nàng biết thoát thực tại phũ phàng. Ôi, thực tại phũ phàng ! Trong mỗi chúng ta đều có nó. Nhiều kẻ đã nhảy xuống dòng nước. Nhiều kẻ đã kẻ họng súng đen lạnh vào thái dương rồi lấy cò. Nhiều kẻ uống hàng tuýp thuốc ngủ. Những kẻ khác mượn men rượu hay khói thuốc phiện. Để thoát khỏi thực tại. Tôi còn biết vô số kẻ nuốt trái bồ hòn thực tại bằng tình thương con cái. Tất cả, tôi coi đều ngu dại và giả dối. Và tôi phục Tường Vi. Tôi yêu nàng chính vì nàng biết mơ mộng. Nàng là nghệ sĩ. Nghệ sĩ không bao giờ biết mình là nghệ sĩ. Tôi chưa phải là nghệ sĩ. Bởi tôi vẫn nhận mình là nghệ sĩ. Cuộc sống làm chi có hạnh phúc tuyệt đối. Hạnh phúc tuyệt đối, nếu có, chỉ ở trong giấc mơ xanh khi ta tạo ra đôi cánh mỏng cho tâm hồn bay cao, bay xa lên khoảng trời hồng.

Tôi đẩy chiếc xe vào phòng. Nàng nhìn tôi, mỉm cười :

– Anh đang nghĩ gì thế ?

Tôi nói:

– Đang nghĩ tới một chân trời xa.

– Cho ai ?

– Em.

– Để làm gì ?

– Để con chim khuyên của anh đậu được trên cành cây hạnh phúc.

– Chân trời xa không ?

– Tây Đức. Anh sẽ vận động, lạy xin lòng thương xót của thiên hạ.

– Chỉ vì em ?

– Ừ, chỉ vì em.

Tường Vi hơi nhú mắt :

– Không cần nữa, anh ạ ! Anh đã là miền đất lành của em.

Tôi lắc đầu :

– Miền đất lành trồng cây không nở hoa. Mơ mộng thêm chút xíu, cô bé. Người ta sẽ tạo lại giúp em đôi chân. Với đôi chân ấy, em sẽ qua cầu, sang sông không cần anh. Hay em sẽ đi bên anh tới những miền kỳ tuyệt của cuộc đời. Em sẽ kiễng chân với hái trái hạnh phúc. Em sẽ...

Nàng vẫy tay :

– Thôi anh... Anh bỗng em đặt lên xe đi...

Tôi ẵm nàng, đặt nàng ngồi lên xe như tôi thường ẵm đứa con nhỏ của tôi đặt vào nôi. Và tôi đẩy nàng ra sân thượng. Tôi kể nàng nghe những câu chuyện thần tiên và hứa mang nhiều lồng chim tới treo dưới giàn hoa để quyến rũ những loài chim chưa chịu đến với nàng. Khi nắng lên cao, tôi đẩy nàng vào phòng, ẵm nàng đặt trên giường. Nàng hôn tôi, bảo rằng hôn tạm biệt. Tôi bước xuống cầu thang. Tường Thanh chờ tôi ở phòng khách. Nàng nhìn tôi. Đôi mắt đầm lệ. Tôi thoáng thấy khuôn mặt nàng ửng hồng như thề xuân đời vừa điểm phấn giùm nàng.

Tôi đẩy cửa đi ra. Tường Thanh quên tiễn chân tôi. Nàng mãi khóc.

Chương 6

— Ông Hoài, tôi không biết nói sao để diễn tả nỗi sung sướng của tôi. Nói theo một nhân vật tiểu thuyết của Doãn Quốc Sĩ, ông đã đem ánh sáng đến cho chúng tôi.

— Cô đọc nhiều quá nhỉ ?

— Với chị em tôi, ra khỏi ốc đảo này, thế giới bên ngoài là tiểu thuyết.

— Cô thích tiểu thuyết ?

— Rất mê. Ông lạ sao ?

Nàng vội tiếp :

— Tôi đã lạc vào những xã hội tiểu thuyết thơ mộng. Ở đó, cuộc sống êm đềm và có nhiều người tốt.

Tôi nói:

— Và cô tưởng tiểu thuyết là cuộc đời ?

Nàng khẽ gật đầu :

— Là cuộc đời đầy thi vị, cuộc đời không giống cuộc đời phiền muộn mình đang sống. À, ông Hoài...

— Tôi nghe cô đây.

— Ông bảo cứ tưởng tượng giỏi là viết được tiểu thuyết hay, phải không ?

— Phải.

— Tôi sẽ tập viết tiểu thuyết.

— Cô sẽ nổi tiếng.

Đôi mắt nàng, bỗng nhiên, sâu thẳm và y hệt giếng nước đương khơi mạch mộng寐:

— Tôi muốn diễn tả một miền đất mới, một thành phố nhỏ trông toàn hoa lan. Tại sao chưa thấy một thành phố nào trông toàn cây ngọc lan, ông Hoài nhỉ ? Tưởng tượng những hàng ngọc lan bên đường rợp hoa, thành phố sẽ thơm ngát. Hoa rơi xuống đường. Hoa rơi xuống tóc những người phu quét đường. Ngay cả rác thành phố cũng thơm. Và, ông Hoài ạ, tưởng tượng đôi tình nhân tình tự suốt đêm dưới gốc cây ngọc lan cuối đường hay trong công viên, tôi tin rằng tình yêu của người Việt Nam sẽ thơm, sẽ thơ, sẽ mộng như tình yêu trong ca dao.

Tôi hít hà một ý tưởng man mác :

— Chúng ta sẽ có nhiều con đường thơm và chúng ta sẽ được đi trên những con đường thơm như con đường thơm trong thơ Huy Cận. Mà cô định đặt tên cuốn tiểu thuyết ấy là gì ?

Nàng mỉm cười :

— Miền hoa lan.

Miền hoa lan, cái miền mơ ước đó, rồi mọi người phải tìm về ướp tâm hồn mình như

những ngày xưa còn bé ướp từng cánh hoa thơm vào sách vở học trò. Chúng ta đã phiêu lưu quá xa vùng trời hiền hòa, thơ mộng cũ để chỉ gặp những đổ vỡ, tan nát. Đổ vỡ, tan nát toàn diện. Miền hoa lan, miền quê hương thần tiên của chúng ta, miền đất mới mà Tường Thanh vừa nói, miền đất cũ mà chúng ta tưởng cần cỗi đã di cư và có ngày nào, chợt nghe dậy ở hồn mình tiếng thầm tình tự, trong chúng ta, nhiều kẻ muốn trở về.

– Ông Hoài nghĩ gì thế ?

– Miền hoa lan của cô,

– À, tôi sẽ đưa những người tốt về lập nghiệp ở miền hoa lan. Công việc đầu tiên của họ là trồng cây ngọc lan trên hè phố.

– Cô giống ông Noé.

– Ông Noé nào ?

– Cô chưa đọc Cựu Ước kinh à ?

– Chưa.

– Ông Noé là người tốt trong đám nhân loại sa đoạ. Jéhova tạo nạn hồng thủy để tận diệt thế giới tội lỗi. Nhưng Ngài muốn cứu vớt một số người tốt để lập một thế giới hoàn hảo. Sợ nạn hồng thủy làm chết oan họ, Jéhova ủy thác ông Noé đóng chiếc thuyền chở họ tị nạn hồng thủy.

– Rốt cuộc, loài người vẫn thế ?

– Tôi tệ hơn.

– Tại vì Jéhova không biết định cư những người tị nạn ở miền hoa lan.

– Lỗi do ông Noé. Giá thuở đó có cô, Jéhova đã chọn cô rồi.

Nàng thẹn thùng :

– Ông Hoài...

Và vội bỏ rơi miền hoa lan :

– Tôi xin báo tin vui với ông : Tường Vi đã làm thơ.

– Làm thơ !

– Ông ngạc nhiên ?

– Tôi không muốn cô bé buồn.

– Ông yên tâm, Tường Vi chỉ làm thơ ca ngợi tình yêu ở miền hoa lan của tôi.

– Cô Thanh.

– Dạ.

– Tôi đã dò hỏi một vài người có quyền trong tổ chức Terre des hommes, họ hứa sẽ giúp đỡ tôi.

– Giúp Tường Vi ?

– Vâng, giúp Tường Vi, nói để cô vui lòng. Thực ra là giúp tôi. Cô tưởng tôi đóng kịch do cô đạo diễn à ? Đừng tưởng thế, cô Thanh.

– Vở kịch đã hỏng ?

– Không còn kịch nữa. Không có nhân vật kịch. Chỉ còn chúng ta, vì tình người của chúng ta.

– Ông lại làm tôi muốn khóc.

– Tôi đành xin lỗi cô.

– Nhưng tôi nghĩ con chim khuyên nhỏ bé của ông không ưa chuyện nhảy và cũng chẳng thích bay tới chân trời xa lạ mà ông muốn chọn cho nó, ông Hoài ạ !

– Hình như cô Thanh đồng ý với Tường Vi ?

– Bây giờ tôi không được làm đạo diễn.

– Cô thông minh lắm.

– Người thông minh thường gặp oan trái.

– Tôi kính phục cô.

– Ông quá khen.

– Nếu tôi nhớ không sai thì triết lý trong một tiểu thuyết ngắn của Tolstoi là chấp nhận sự đau khổ của mình, không thêm than vãn để người khác được hạnh phúc. Cuối cùng, Chúa soi sáng nỗi đau khổ của kẻ chịu thiệt thòi. Cô Thanh, nỗi đau khổ của cô đã được thắp sáng. Chiếc nụ sắp nở hoa và con bướm giang hồ sẽ trở về với nụ hoa ngày cũ.

– Tôi chỉ mong Chúa soi sáng nỗi đau khổ của Tường Vi. Song tôi nhất định không tin Chúa hay tin quyền lực của Chúa. Tôi luôn luôn tin vào Tình Người. Ông có tin rằng Chúa dẫn dắt ông tới căn nhà lạnh lẽo này không ?

– Không.

– Ông có tin rằng mọi nỗi khốn khổ trên thế gian sẽ bị xoá bỏ khi mỗi người thắp sáng tình của mình sưởi ấm người khác không ?

– Tin chứ.

– Sự bình an ở trần thế không bao giờ do một đấng thiêng liêng nào ban ơn, giáng phúc cả. Mà chỉ do con người. Tôi trái ý Tường Vi nhưng tôi không cho con bé biết điều đó.

Nàng muốn bỏ lửng câu chuyện xa vời, cười rất duyên, hỏi tôi :

– Ông dùng cà phê nhé ?

Tôi đáp:

– Cám ơn cô. Tôi muốn ăn sáng với Tường Vi. Hôm nay tôi rảnh, muốn ở đây cả ngày.

Khuôn mặt Tường Thanh tươi hẳn lên:

– Vậy tôi nên nghỉ việc và đi chợ. Chúng ta tạo một bữa tiệc nhỏ, ông Hoài nhé ?

Tôi nói:

– Tùy ý cô.

Nàng đứng dậy, nói một câu hết sức bình thản :

– Không thể uốn thẳng một cây tre già, ông Hoài ạ !

Tôi chợt hiểu. Và thương xót Tường Vi vô cùng. Tôi quên khuấy rằng Tường Vi hết là con nít. Nàng đã trở thành thiếu nữ. Terre des hommes không thể tặng người thiếu nữ bất hạnh của tôi một niềm hy vọng. Tôi lên gác thăm nàng. Tường Vi đang ngồi trên xe, ngoài sân thượng. Nàng sớm đẹp lạ lùng. Màu xanh của lá tươi ngon. Và giọng những con chim khuyen hót, tôi tưởng chừng mới chỉ được nghe ở khung cảnh này. Tường Vi chưa biết tôi tới. Nàng quay lưng về phía cửa. Suối tóc chảy xuống bờ vai. Tại sao tôi không nghĩ rằng Tường Vi ngồi hong tóc ? Nghĩ như vậy chẳng thơ mộng gì, có vẻ cóp nhặt hình ảnh tiểu thuyết quá. Tôi nghĩ rằng đương ngồi trên chiếc ghế bóng nhoáng, dạo một khúc nhạc bất hủ của Beethoven. Lúc này, có thể, nàng thích làm Beethoven, dùng âm thanh thay chữ viết, gửi thư cho Élise. Và tôi chính là Élise mộng mị của nàng. Tôi đứng yên ngắm một người vừa nhập thiên thai rồi cảm giác chính mình cũng thoát thực tại đầy móng vuốt ưu phiền. Ôi, móng vuốt thực tại, nhiều khi nó cào nát trái tim ta.

– Tường Vi.

Tôi khẽ gọi tên nàng. Như một thuở rất xa, ngày con sâu buồn chưa đục nõi măng niên thiếu, tôi đã sang nhà cô láng giềng bé nhỏ giữa trưa hè khi nàng thêm thiếp ngủ trên võng dưới bóng mát của giàn thiên lý, đánh thức cô bé dậy, báo tin bướm bướm về đầy vườn. Tường Vi không buồn quay lại. Nàng nói nhỏ như sợ chim khuyen thôi hót.

– Em biết anh đã đến.

– Thế à ?

– Vâng.

– Em đang dạo bản nhạc hay nhất của Beethoven phải không, Tường Vi.

– Đang làm thơ và nhớ anh.

Tôi bước tới, đặt hai tay lên vai nàng :

– Cho anh đọc một bài thơ của em đi.

Nàng nũng nịu :

– Khi anh chết, anh sẽ được lên thiên đường và em sẽ buộc thơ em vào bong bóng thả bay lên tặng anh.

Tôi nói :

– Anh đây tội lỗi, chắc chắn, anh phải xuống địa ngục.

Nàng cười :

– Thì em sẽ đốt thơ gửi xuống cho anh.

Tôi đẩy chiếc xe tới một góc sân. Ở chỗ này, chúng tôi có thể nhìn xuống. Địa ngục tại sao không phải là dưới kia, dưới cái đảm nhân gian nhưng nhúc nhúc những ưu phiền. Thiên đường tại sao không phải là trên này, chỗ hai chúng tôi đang gần nhau, thương yêu nhau.

- Anh bằng lòng chứ ?
- Bằng lòng chi đó, em ?
- Bằng lòng đọc thơ em.
- Sao không bây giờ ? Chúng ta đang ở trên cao, thiên đường là đây, em ạ !
- Vậy anh chờ ngày em chết.
- Đừng nói gở.
- Em chết rồi, đọc thơ em, anh sẽ chẳng cười chê mà còn thương em hơn.
- Em không tin là anh thương em à ?
- Tin lắm, anh ạ ! Nhưng niềm tin tuyệt đối vẫn chỉ tìm thấy trong cõi chết,

Tôi nói. Nói rất nhiều. Tường Vi không trả lời. Có lẽ, nàng không nghe. Rồi im lặng. Chỉ còn tiếng chim hót, tiếng gió lùa qua giàn hoa giấy. Suối tóc nàng tỏa hương thơm ngát. Tôi cúi xuống hôn tóc nàng. Con thuyền mơ đã lênhênh đênh trôi trên dòng suối mộng. Chỉ tiếc con thuyền không được êm ả trôi. Nó đã đụng phải tảng đá thực tại. Khiến tôi bàng hoàng. Tự nhiên, tôi oán trách chuỗi ngày tôi đã sống, ước gì được đi lại từ đầu. Thì bước chân thứ nhất giẫm lên trái tim một người con gái sẽ là bước chân vụng về, không toan tính. Hạnh phúc tuyệt đối của tình yêu, tôi nghĩ, phải ở sự khờ dại. Tìm kiếm hạnh phúc trong sự khôn ngoan, chỉ gặp oan trái. Ôi, hạnh phúc tuyệt đối, nó sát kề mình, mình chẳng thềm chìa tay với hái mà cứ thích đóng bè ra khơi tìm nó. Để bị sóng gió ân hận vùi dập.

- Tường Vi.
- Dạ.
- Hôm nay anh ở đây trọn ngày.
- Để an ủi em ?
- Không, để ru em ngủ bằng thơ Huy Cận, để nghe trái sầu trong hồn em rơi rụng.

Tôi bước lên phía trước, quỳ xuống cho đôi mắt vừa tầm nhìn một đôi mắt. Khuôn mặt Tường Vi đầm lệ. Nàng đã khóc tự bao giờ. Tôi rút khăn thấm nước mắt giùm nàng.

- Em giận anh à ?
- Không đâu.
- Thế sao em khóc ?
- Em đã khóc nhiều nhưng mãi hôm nay em mới biết khóc. Ngày nào đó, anh thấy em thôi khóc, tin em đi, anh Hoài, ngày ấy, anh không còn em nữa.
- Anh không mong ngày ấy.
- Mà nó cứ đến.
- Ta sẽ ngăn nó.

– Chả ai ngăn nổi nó, kể cả Chúa và quyền uy của Ngài. Chính Chúa cũng phải chết cơ mà, anh Hoài. Nhưng em sung sướng hơn Chúa. Chúa không có tình yêu ngọc ngà như em.

Chúa chỉ tìm thấy tình yêu ở loài người khi Ngài đã thành Chúa. Còn em, anh Hoài biết không, em tận nguyên tưởng bị quên lãng mà vẫn tìm được tình yêu ở anh. Như vậy, em hạnh diện hơn Chúa. Nếu Chúa bất hạnh giống em, có ai tìm đến Chúa ? Em nghĩ Chúa hiểu điều đó nên Ngài dẫn anh tới em.

– Anh muốn em sung sướng hơn và sung sướng ở cõi sống.

– Em không muốn đi, đứng, chạy, nhảy. Em sợ ngày con chim khuyển đậu nổi trên cành cây hạnh phúc thì trời xanh thơ mộng của nó đã sụp đổ. Thôi, anh ạ, con chim khuyển bé nhỏ của anh rất cần trời xanh. Và trời xanh chỉ còn với nó khi nó không có chân để đậu. Có chân, cánh nó sẽ gãy. Hoặc trời xanh sụp đổ thì cánh nó còn cũng như gãy.

Tôi cầm tay nàng. Những ngón tay đàn nhanh thành một lưới tình yêu.

– Trời có ngàn phương, con chim khuyển bé nhỏ của anh biết chứ ?

Nàng đáp:

– Em chỉ thích một phương. Một phương là thừa rồi, anh nhỉ ?

Tôi hiểu Tường Vi không muốn làm vượt mất hạnh phúc của mình. Nàng không muốn thức tỉnh khi giấc mơ đang đẹp. Tường Vi không muốn gì nữa. Đôi chân nàng đã tê liệt trong chiêm bao thần thoại. Như thế, nàng đang chạy nhảy trên cánh đồng mơ ước, đang là đà trên nội cỏ ngàn hoa.

– Em...

– Dạ.

– Em còn mơ ước thêm gì nữa ?

– Không anh ạ ! Em đã thừa thãi những điều em mong mỏi. Em bằng lòng đứng lại. Đi xa hơn, mỗi chân chết. Em hơi lạnh lạnh, anh đẩy em vào đi.

Tôi đứng dậy đẩy chiếc xe vào phòng rồi bỗng Tường Vi lên giường. Nàng vươn tay bật nút máy thu thanh. Nhạc ủa khắp phòng. Giọng hát Anh Ngọc kể lể « Ngày đó chúng mình ». Nàng khép mắt. Tôi không tin nàng mơ « khăn dài ảo cưới » nhưng trong tôi nổi xót xa đùn lên tê tái như nước chanh vắt xuống vết thương tươi. Trọn ngày hôm đó, tôi làm hương khói ở căn nhà thềm hương khói. Tường Vi đã khiến tôi quên mất thực tại đầy gai góc.

Được trở thành một cần thiết cho người khác cũng đủ sung sướng. Em có nghĩ như anh không ?

Chương 7

Những con chim lạ đã chịu ghé giàn hoa giấy dưới nhà và trên sân thượng. Tường Thanh kể rằng, mấy bữa nay, có con chích choè bị ai bắn mù một mắt, đậu suốt buổi sáng trên chiếc lồng chim khuyen kết hoa rực rỡ. Con chích choè hát thật hay, thật náo nùng. Như thể nó cũng mang niềm u ẩn. Nó không sợ sa bẫy. Chắc nó biết ở đây người ta cần nó, cần tiếng hát của nó. Nó đã làm những con chim khuyen ngứa cổ, ca hát chẳng thiết ăn uống, chuyen nhẩy.

Nhờ tiếng hát của loài chim, Tường Vi ngủ không giật mình.

– Ông sẽ thấy con chích choè kỳ diệu đó, ông Hoài ạ!

Tôi nhìn nàng dăm dăm. Khiến Tường Thanh ửng hồng đôi má. Nàng bẻ bảo tay, cố che giấu một xúc động thơm nồng.

– Tôi chỉ muốn thấy con bướm cũ về âu yếm nụ hoa xưa.

Nàng chớp mắt :

– Nụ hoa xưa không nở nữa. Con bướm đã hóa kiếp rồi.

Hai giọt nước mắt nàng ứa ra. Tôi rút khăn đưa cho nàng :

– Ở miền hoa lan của cô, tôi chắc nụ nào cũng phải nở hoa.

Nàng đỡ chiếc khăn của tôi không ngần ngại. Thấm nước mắt, nàng gương cười:

– Làm một sợi dây leo trên cây hạnh phúc đã đủ hạnh phúc rồi, ông Hoài nhỉ? Đôi khi, tôi thích bị tạt nguyên.

Nàng trả tôi chiếc khăn :

– Ông đã đọc truyện ngắn « Bàn tay sáu ngón» của Bình Nguyên Lộc chưa ?

Tôi đáp :

– Rồi.

Nàng hỏi :

– Ông nghĩ sao ?

Tôi thở dài :

– Thấm thía.

– Đấy, ông Hoài coi, cái anh chàng thư ký hèn mọn được nhiều người chú ý đến mình chỉ vì bàn tay phải của anh ta có sáu ngón. Anh ta chả chịu hiểu ngón tay dư là hạnh phúc của mình, đại dốt đem chặt đi. Khi bàn tay anh ta còn năm ngón, ai thêm chú ý tới anh ta. Cũng như Tường Vi...

– Cô Thanh.

– Dạ.

– Cô đừng nói thêm về Tường Vi.

– Ông nên hiểu thêm để bỏ qua ý định chữa lành tận nguyên cho con bé. Dẫu chữa lành hẳn, Tường Vi cũng từ chối. Nó đã vất nạng, bỏ học...

– Tự lúc nào ?

– Tự lúc nó biết nó là con gái. Ông Hoài, xin ông hãy tưởng tượng...

Tôi tưởng tượng ngôi trường con gái tôi đang học. Con bé mới chỉ học lớp I. Trường có sân rộng, nhiều cây, nhiều bà Mẹ hiền, nhiều bà Sơ đẹp. Học trò xếp hàng trên lớp đá sỏi vào lớp. Đó là trường Régina Mundi. Mỗi buổi trưa, tôi thường đi đón con về học. Tôi gặp một đứa bé bị tê liệt, hai chân bó kim khí nhẹ và chống đôi nạng gỗ ngắn. Nó rất hồn nhiên, chưa biết buồn. Mầm chán nản còn ở xa thơ ấu. Con bé cười nói luôn miệng. Bạn bè, cô giáo, các Sơ, các Mẹ, dường như, thương nó lắm. Tưởng tượng con bé lớn dần. Và đôi nạng gỗ của nó cao dần. Tưởng tượng một ngày kia những cậu học trò con trai trường lạ nhìn ngó bạn bè nó bằng những đôi mắt thiết tha. Tưởng tượng bạn bè nó bỏ rơi nó, chạy theo cuộc tình. Con bé chống nạng đứng bơ vơ giữa sân đá sỏi. Nó sẽ tủi thân chừng nào ! Và rồi, con bé biết úp mặt dưới gối, khóc rưng rức. Nó phải xa bạn bè, trường lớp. Phải quên kỷ niệm học trò. Nó cũng sợ chết chứ. Vậy thì con bé bắt đầu đan dệt cuộc sống riêng tư của nó bằng tơ mộng. Tơ mộng mong manh hơn tơ trời.

– Cô Thanh.

– Dạ.

– Cô muốn ví tôi như con chích choè bị bắn mù một mắt ?

Nàng im lặng.

– Phải, tôi là con chích choè bị bắn mù. Khi người ta mơ mộng, người ta không cần mở mắt.

Tường Thanh cắt đứt ý nghĩ của tôi:

– Ông là người cuối cùng đến đây.

Tôi hỏi:

– Trước tôi nhiều người đã đến ?

Nàng khẽ gật đầu :

– Và họ không biết phiêu lưu trên nỗi buồn. Họ không thích cái « Thú đau thương ». Ông lại tưởng tượng đi...

– Đủ rồi.

– Đành gian dối với ông và bây giờ,.

– Sao ?

– Bây giờ, dù ông nói ông yêu Tường Vi, thì chỉ con bé tin rằng ông thật tình yêu nó. Còn tôi, tôi thấy thương ông...

– Cô thương tôi ?

– Vâng, ông phải tạo thêm một đời sống giả.

– Mỗi đời sống thật còn cần một đời sống giả. Đời sống giả chỉ là cái bóng mát che nắng cho đời sống thật. Đôi khi, đời sống giả tạo ý nghĩa cho đời sống thật. Tôi yêu đời sống giả của Quang Ngọc, Nhị nương hơn đời sống thật của Phạm Thái, Trương Quỳnh Như. Đời sống thật của Phạm Thái là anh hủ nho, đi ngược chiều cách mạng, đâu có rục rờ như Tiêu sơn tráng sĩ! Sở dĩ, Phạm Thái đáng yêu là nhờ Khái Hưng đã trùm lên ông ta một đời sống giả ý nghĩa. Đời sống giả đó là Quang Ngọc. Tôi tự hỏi đời sống thật của tôi là gì, đã làm nổi cái gì? Chẳng là cái gì cả và chỉ làm phiền muộn nhiều người, nhất là những người thân yêu của mình. Ở đây, với đời sống giả, tôi đã phả hương khói vào căn nhà lạnh lẽo này, đã đem hy vọng đến cho một người con gái. Tôi lại tự hỏi, tại sao, đời sống thật của tôi không đủ khả năng làm vợ tôi hạnh phúc, làm con tôi sung sướng, làm bạn bè tôi vừa lòng. Tại sao, cô biết chứ?

– Tôi chịu.

– Bởi vì, khi ta sống đời sống thật của ta, ta phải mở mắt, ta phải đi và nếu cần, phải bỏ nữa.

Tôi chợt nhớ đã coi phim «Le passage du Rhin» do Charles Aznavour và Georges Rivière đóng. Quan niệm của người làm cuốn phim này thật rộng rãi. Ở đâu ta sống thoải mái với tâm hồn ta, ở đấy là quê hương ta. Nơi nào nhiều người tin cậy ta, cần thiết sự có mặt của ta, nơi ấy là miền hạnh phúc của ta. Anh thợ làm bánh Aznavour sống với bố mẹ vợ. Anh ta là một người con rể gương mẫu. Khi quân Đức chưa đặt chân lên đất Pháp, mỗi buổi sáng, bà mẹ vợ khó tính của anh ta, giọng căn nhắc, gắt gỏng vọng xuống hầm: «Có bánh chưa?». Anh ta vội vàng mở nắp hầm, bung bánh nóng hổi, lễ phép: «Dạ, bánh đây ạ!». Cái đầu anh thợ nướng bánh chui lên, trông thảm hại quá chừng. Ngày lại ngày, tháng qua tháng, năm và năm, anh đã sống một đời sống thật tẻ nhạt, buồn tênh. Rồi quân Đức tới. Anh bị bắt làm tù binh. Aznavour khai anh là nông dân. Quân Đức chở anh về bên Đức phục vụ hậu phương. Thấy anh hiền lành, người ta cho anh giúp việc một ông xã trưởng già vì trai tráng nước Đức đi lính hết cả. Anh tận tụy làm việc. Dân làng bên Đức quên anh là tù binh Pháp. Và anh, anh cũng quên anh là dân Pháp. Không ai ghét bỏ anh. Mọi người thương yêu anh. Khi ông xã trưởng già chết, Aznavour được bầu lên thay thế. Anh thấy anh quan trọng quá. Đời sống giả của anh đầy ý nghĩa. Anh muốn ở mãi ngôi làng này để giúp ích mọi người. Anh không thích trở về căn hầm nướng bánh tù túng và không thích nghe cái giọng căn nhắc, khó chịu của bà mẹ vợ. Nhưng Đức bị bại trận. Chiến tranh chấm dứt. Anh thợ nướng bánh Aznavour được giải phóng. Dầu anh khoái làm nô lệ, người ta vẫn đưa anh về nước Pháp của anh. Và Aznavour đành trở về đời sống thật với bao quyến luyến đời sống giả. Đời sống thật của anh thợ nướng bánh đã có cái bóng mát của đời sống giả.

– Cô Thanh.

– Dạ.

– Có người coi đời sống giả là kỷ niệm của đời sống thật.

– Nhưng mọi người vẫn phải sống đời sống thật của mình trọn vẹn, phải quên kỷ niệm, quên hết. Ông cũng vậy.

Tôi cũng vậy. Dĩ nhiên rồi. Nàng đã chích vào mạch máu tôi một ống thuốc buồn. Bất giác, tôi thương đời quá thế. Nếu không có đời sống thật, chẳng có đời sống giả, liệu trái sầu

đau có rơi rụng khỏi hồn mình ? Tôi chép miệng :

– Hãy cứ biết, ở đây, người ta cần tiếng hót của con chích choè mù.

Tôi lắng chuyện :

– Tường Vi bình thường chứ, cô Thanh ?

Nàng đáp :

– Mấy hôm nay sức khoẻ con bé suy yếu. Nó tập thức trắng đêm và bản khoăn không hiểu thiên thai còn hay hết. Bữa nọ nghe tin người Mỹ chinh phục mặt trăng, con bé khóc nức nở.

– Tôi lên thăm nàng.

– Con bé đang ngủ.

Ngủ rất ngoan. Tầm chăn mỏng che kín từ ngực xuống chân. Hơi thở đều đều, Đôi mắt khép kín. Tường Vi đó. Tên một loài hoa quê hương, một quê hương chở chất đầy mộng mị, u sầu. Quê hương cũng có hai đời sống. Đời sống thật của quê hương là què quặt, bệnh hoạn. Đời sống giả của quê hương chỉ còn dĩ vãng vàng son. Nàng nằm im lặng như quê hương im lặng. Nhưng tâm hồn đang viễn du. Tôi thấy yêu tên một loài hoa quê hương mình tha thiết,

Hãy viễn du, hãy thoát lên khỏi cái thực tại vượt nhọn cào cấu đời mình, em yêu dấu. Anh đã từng bản khoăn kể từ ngày người Mỹ cắm nổi lá cờ chinh phục của họ lên mặt trăng, là dấu chân thô lỗ của họ đã giẫm nát cõi thiên thai thêu dệt bằng chỉ mầu huyền thoại của quê hương mình. Làm chi có chốn Đào Nguyên lạc bước của lãng tử Lưu Thần, Nguyễn Triệt. Làm chi có Tiên Nga hong tóc bên bờ suối thơm, nghe Kim Đồng vi vút sáo thân. Làm chi có lá đào rơi rắc lối đi tâm tưởng một lần tổng biệt của Tản Đà. Thiên thai chỉ có đá. Và đá ấy chẳng hơn gì đá trần gian. Đá ấy lại không biết khóc. Phải vậy chăng, thế là hết thiên thai ? Là tàn lụi mộng mơ của quê hương mình ? Anh không bao giờ tin rằng thiên thai đã bị cày nát. Và càng không bao giờ tin rằng thiên thai là Thiên Đàng là Cực Lạc do Đấng Tạo Hóa, do Chúa Trời hay do Đức Phật tạo ra. Không bao giờ có thiên thai cả, nếu không có nghệ sĩ. Nghệ sĩ không tạo nổi thiên thai nhưng cơn lốc của mộng mơ đã đưa tâm hồn họ lên cao vút. Tới một nơi, tâm hồn nghệ sĩ định cư, không muốn bay cao hơn, nơi đó là thiên thai. Mỗi người đều có sẵn trong trái tim mình một cõi thiên thai. Hiềm vì chẳng ai chịu tin thiên thai ở trái tim mình, ở suối mộng mơ của riêng mình nên nghệ sĩ phải sáng tạo một thiên thai. Và thiên thai bỗng trở thành huyền thoại lung linh mầu sắc. Đường lên thiên thai diệu vợi khôn lường. Phải tu nhân tích đức nhiều kiếp mới tìm nổi con đường đưa lên cõi thiên thai. Tự nhiên, loài người hiểu sai ý muốn của nghệ sĩ. Và thiên thai chỉ còn là trại tập trung của những ông tiên đắc đạo, tối ngày đánh cờ, uống rượu, chỉ còn là trại tập trung của những bà tiên không biết yêu đương; chỉ còn là thời gian ngắt ngư, cắt hẫng. Không, thiên thai không bao giờ là cõi chết của người đã chết. Nếu thiên thai cư ngụ toàn lũ người gỗ, chúng ta đâu thêm mơ ước lên thiên thai. Thiên thai là của chúng ta, của những người còn sống. Ai cũng biết đường lên thiên thai. Bản đồ chỉ lối là mộng mơ. Thiên thai, do đó, là sự thoát thực tại cùng khổ, ê chề, đau đớn nhất của một kiếp người. Con đường thoát thực tại dẫn lên thiên thai nhiều lối. Mỗi người một lối lên thiên thai. Nhà tu hành lên thiên thai ồn ào hơn hết. Phải tụng kinh, gõ mõ. Phải rung chuông, giảng đạo. Chúng ta lên thiên thai rất im lặng. Không kiêu cử. Không trình diễn. Không khoe khoang. Chúng ta lên thiên thai của chúng ta. Của riêng từng người. Nhất định không cõi thiên thai nào giống cõi thiên thai nào. Và không

ai đủ quyền thế, phù phép ngăn lối lên thiên thai của ta hay giã nát thiên thai của ta. Em yêu dấu, cõi thiên thai óng ánh màu sắc huyền thoại của lòng ta vẫn còn. Chưa hết. Không mất. Bây giờ rục rĩ hơn cả bao giờ. Vì chúng ta đang đau khổ cực độ. Thiên thai chính là nơi của những người đau khổ. Nhất là khi đau khổ vì thiếu tình yêu.

Tôi chẳng muốn đánh thức Tường Vi. Để tâm hồn nàng viễn du và cảm giác mình cũng đang viễn du.

Đêm qua, trời đổ một trận mưa lớn. Trận mưa đầu mùa như trận mưa bão rớt. Gió rít căm phẫn. Tôi nằm đắp chăn trên giường, nghe mưa gió giận hờn nhau và nghĩ tới những con chim khuyển dưới giàn hoa giấy nhà Tường Vi. Nàng không thể đem chúng vào nhà trú mưa. Chả hiểu nàng có nhờ chị săn sóc chúng nó ? Sáng nay Sài Gòn bùng nắng. Nắng rực rỡ nhẩy múa trên cành lá còn ướt nước mưa. Tôi trở dậy, đầu óc hoang mang. Có lẽ, tôi chợt nhớ những bài thơ của Tường Vi hứa gửi cho tôi đọc khi một trong hai chúng tôi chết trước. Tôi vội vàng xuống nhà Tường Vi.

Lối vào nhà nàng còn sũng nước. Trái tim tôi xốn xang ngay tự lúc đứng ở cổng nhà nàng. Tôi nghe rõ tiếng khóc. Ngón tay tôi ấn chết vô nút chuông điện. Cánh cửa quen thuộc hé mở. Tường Thanh mắt đầm lệ. Thấy tôi, nàng nức nở :

– Ông Hoài !

Tôi phóng nhanh vào :

– Chuyện gì thế, cô Thanh ?

Nàng lau nhanh nước mắt:

– Đêm qua mưa lớn quá.

Tôi thở phào :

– Vâng, mưa gió đầy trời.

Tường Thanh thấm khô nước mắt. Nhưng nàng không thể giấu nổi đôi mắt ngầu đỏ mà tôi biết nàng đã khóc từ lúc mưa vừa chớm tạnh.

– Cô Thanh.

– Dạ.

– Có chuyện gì xảy ra không ? Đêm qua tôi bồn chồn quá. Tôi sợ những con chim khuyển chết cồng trong lồng.

– Chúng hãy còn sống.

– Tường Vi ?

– Con bé ngủ ngon. Ông Hoài... Nàng nhìn tôi. Ánh mắt như thắp một ngọn nến. Và ngọn nến buồn thảm cơ hồ ngọn nến cắm trên nắp quan tài.

– Ông Hoài...

– Tôi nghe cô đây.

– Những người mơ mộng đều không muốn đi xa hơn, khi họ nghĩ rằng đã đến đỉnh của mộng mơ. Ông đồng ý chứ ?

– Vâng.

– Tường Vi đã nhập cõi thiên thai của nó.

Tôi giật mình :

– Cô nói gì, cô Thanh ?

Nàng cắn môi dưới một giây, rồi nói :

– Người ta chỉ bất hạnh, sầu đau khi trống vắng kỷ niệm. Một người con gái sẽ khốn nạn biết mấy nếu đến giờ lâm chung nàng còn phải chờ đợi tình yêu đến.

Tôi đứng dậy :

– Để tôi lên đánh thức Tường Vi.

Nàng chớp mắt:

– Ông Hoài, tôi chưa nói hết ý.

Tôi đành ngồi xuống. Và Tường Thanh, dù không muốn khóc, dù cố nén một đau thương, nước mắt nàng vẫn ứa ra.

– Tường Vi không bao giờ bất hạnh. Nó là đứa sung sướng nhất ở thế gian và ở cả địa ngục. Ông đã cắm vào bình hoa tâm hồn nó một đóa hoa thương yêu bất tử. Và con bé nhập thiên thai bằng hương thơm của tình người.

– Cô Thanh.

– Ông không thể đi xa hơn. Tường Vi cũng vậy. Cả tôi nữa. Tối qua, trời đầy trăng sao, Tường Vi nhờ tôi ẵm lên xe bảo ngồi trên xe làm thơ thú vị hơn nằm trên giường. Rồi con bé chờ tôi ngủ, tự lặn xe, tự mở cửa ra ngoài sân thượng. Tôi ngủ thiếp, không biết mưa gió bên ngoài.

– Rồi sao ?

– Chiếc xe còn đó.

– Tường Vi ? Tường Vi ?

– Nàng đã nhập thiên thai.

– Đã chết ?

– Không, đã nhập thiên thai. Nàng đã bay đến một chân trời xa như ông muốn. Tôi cứ sợ trái bóng xà phòng ông thổi cho nàng vui sẽ vỡ. Bây giờ, nàng tin chắc trái bóng lung linh màu sắc ấy không bao giờ vỡ. Trái bóng kỳ diệu đã thay cánh hạc đưa nàng lên thiên thai.

Mắt tôi mờ đi. Trái tim tôi đang bị muôn vàn mũi kim nhọn đâm. Tôi có cảm tưởng mình là liều thuốc độc mạnh nhất cho một người muốn tự tử.

– Ông Hoài.

– Ông đừng ân hận. Hành lý của Tường Vi xếp chặt kỷ niệm tình yêu mà ông gửi nàng.

Tôi nghiêng răng. Tai tôi ù rồi. Nhưng tiếng nói của Tường Thanh cứ như ngọn gió bắc cắt da thịt xoáy vào tai tôi.

– Nàng ghi giấy dặn trước hai điều, ông muốn xem không ?

Tôi lắc đầu. Tường Thanh nói:

– Tường Vi van xin ông đừng nhìn mặt nàng lần cuối vì mặt người chết xấu lắm. Nàng bảo thế. Sau hết, nàng tặng ông những bài thơ.

Tường Thanh trao tay tôi một xấp giấy màu hồng. Tôi run rẩy đỡ những bài thơ. Gia tài của Tường Vi, nàng để lại trên cõi đời cho riêng tôi, chẳng cần chúc thư. Người chết không oán hận. Người sống cũng không oán hận. Tôi chợt thấy Tường Thanh nói đúng. Con chim khuyên nhỏ bé của tôi đâu có chết. Nó đã bay lên một cõi thiên thai của nó, bay đến miền hoa lan. Chắc hẳn nó sung sướng. Chỉ còn lại những kẻ không biết mơ mộng, những kẻ lê đôi chân xích hai tảng đá thực tại là bất hạnh trọn kiếp người.

duyen anh

24-3-1970

(Viết xong tại xã Phú Nhuận)